

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN



Địa chỉ : **Số 1 Tôn Thất Tùng, P. Bến Thành,
TPHCM**

Email : **longthuongxotgp@yahoo.com**

Website : **longchuathuongxot.vn**

Facebook : **facebook.com/thuongxotGP2008**

ĐT: **(028) 38.330.820**

07/2026

Ta tìm được niềm vui không phải từ những tòa nhà đồ sộ và những công trình kiến trúc nguy nga, nhưng từ một tâm hồn thanh sạch và khiêm nhường (NK 532).

(Lưu hành nội bộ)



LÁ THƯ LINH HƯỚNG

THƯ LINH HƯỚNG THÁNG 07 NĂM 2026

CHỨNG NHÂN LÒNG THƯƠNG XÓT:

CHÂN PHƯỚC PHANXICÔ XAVIÊ TRƯƠNG BỬU DIỆP

Trong niềm hân hoan của toàn thể Giáo hội Việt Nam hướng về ngày Đại lễ Tuyên phong Chân phước cho Tôi tử Chúa: Cha Phanxicô Xaviê **Trương Bửu Diệp**, vào ngày 02/07/2026. Xin mời Cộng đoàn LCTX cùng chiêm ngắm và suy niệm về một Chứng nhân của Lòng Thương Xót: Chân phước Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp.

1. Vài nét lịch sử cuộc đời

Cha Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp sinh ngày 01/01/1897, tại Tấn Đức, An Giang. Cha là ông Trương Văn Đăng (1860-1935) và mẹ là bà Nguyễn Thị Thanh (1862-1904). Gia đình sống tại Họ đạo Cồn Phước, Giáo Phận Long Xuyên (ngày nay). Thụ phong Linh mục năm 1924. Tháng 3 năm 1930 được bổ nhiệm làm chánh xứ Tắc Sậy. Tòa thánh đã xác nhận ngài đã chịu chết vì sự thù ghét đức tin (tử đạo) tại Tắc Sậy vào ngày **12/03/1946**. Ngày 25/11/2024, ĐTC Phanxicô đã phê chuẩn sắc lệnh nhìn nhận ngài chịu tử vì đạo. Nghi thức phong Chân phước (Á thánh) được ấn định vào ngày **02/07/2026**, tại Trung tâm Hành hương Tắc Sậy, thuộc Giáo phận Cần Thơ.

2. Vị mục tử mang trái tim Lòng thương xót

Lòng Thương Xót không phải là một lý thuyết trừu tượng, mà là một Ngôi Vị – chính là Đức Kitô. Chân phước Phanxicô Xaviê đã họa lại dung mạo của Đức Kitô một cách trọn vẹn qua đời sống mục tử tại Giáo xứ Tắc Sậy. Ngài không quản ngại gian khổ, luôn yêu thương, đồng cảm và nâng đỡ những phận người nghèo khổ, đau yếu và tội lỗi.

Câu nói bất hủ của ngài: "*Tôi sống giữa đàn chiên và nếu có chết cũng chết giữa đàn chiên*" chính là đỉnh cao của tình yêu tự hiến và phục vụ cho đến cùng.



Ngài đã dùng chính mạng sống mình để bảo vệ đoàn chiên, minh chứng cho lời Chúa dạy: *"Không có tình thương nào cao cả hơn tình thương của người hy sinh tính mạng vì bạn hữu mình"* (Ga 15, 13).

3. Tâm lòng thương xót không biên giới

Một nét đẹp ngời sáng nơi Chân phước Phanxicô Xaviê chính là lòng thương xót không phân biệt lương giáo. Lúc sinh thời cũng như khi đã về với Chúa, ngài luôn mở rộng vòng tay, đón nhận và chuyển cầu cho mọi tiếng kêu van, khẩn xin, dù lương hay giáo. Hằng ngày, hàng vạn người thuộc mọi tôn giáo, mọi tầng lớp xã hội dập dìu tuôn đến bên linh đài của ngài, để xin ơn và tìm sự bình an trong tâm hồn. Qua lời chuyển cầu của ngài, Lòng Chúa Thương Xót được tuôn đổ, xoa dịu và chữa lành biết bao nỗi đau hồn xác, thắp lên niềm hy vọng cho những cuộc đời lầm than.

4. Sống thương xót theo gương Chân phước

Là thành viên của Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót, chúng ta được mời gọi không chỉ tôn kính Lòng Chúa Thương Xót qua kinh nguyện, mà còn phải trở nên cánh tay nối dài, phải đưa Lòng Chúa Thương Xót đến với tha nhân. Noi gương Chân phước Phanxicô Xaviê, xin đề nghị với anh chị em vài nét sống thương xót cách cụ thể:

- **Luôn tín thác vào Chúa:** Giữa những thử thách, bệnh tật và biến động của cuộc sống, hãy giữ vững niềm cậy trông, như gương tín thác của ngài trong giờ phút tử đạo.

- **Biết chạnh lòng thương xót:** Biết nhạy bén trước nỗi đau của anh chị em xung quanh; sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ những người nghèo nàn, neo đơn, khổn cùng.

- **Bác ái không biên giới:** Hãy xóa bỏ mọi thành kiến, sống hòa nhã, yêu thương và làm chứng cho Chúa ngay nơi môi trường sống, gia đình và chòm xóm, không phân biệt bạn hữu hay người xa lạ.

Ước mong cuộc đời và chứng tá của Chân phước Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp luôn là động lực thôi thúc chúng ta sống đức tin mạnh mẽ, được thể hiện qua lòng thương xót tha nhân. Khi chúng ta biết xót thương tha nhân, chúng ta mới thực sự là con cái của Cha trên trời.

Nhờ lời chuyển cầu của Mẹ Maria – Mẹ của Lòng Thương Xót, và của Chân phước Phanxicô Xaviê, chúng nhân của Lòng Thương xót:



Xin Thiên Chúa ban muôn ơn lành hồn xác và gìn giữ anh chị em luôn bình an nơi Thánh Tâm thương xót của Chúa.

Hãy siêng năng suy gẫm và khẩn nguyện với kinh:

KINH CHÂN PHƯỚC PHANXICÔ XAVIÊ TRƯƠNG BỬU DIỆP

Lạy Thiên Chúa toàn năng hằng hữu,
chúng con cảm tạ Chúa đã ban cho Giáo Hội Việt Nam
một vị mục tử nhân lành
là Chân phước Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp.

Là một Ki-tô hữu,
ngài đã sống xứng đáng ơn gọi làm con Chúa,
với lòng tin son sắt, lòng cậy bền đổ
và lòng mến dạt dào đối với Chúa,
đối với Giáo Hội và đối với mọi người.

Là một linh mục,
ngài nên hiện thân của Đức Kitô,
vị Mục Tử tối cao,
đã tự nguyện hiến dâng mạng sống mình
để đoàn chiên được sống và sống dồi dào.

Là một tông đồ luôn thao thức loan báo Tin mừng,
ngài phản chiếu lòng thương xót của Chúa
đối với anh chị em lương dân và những ai nghèo khổ
về phần xác cũng như phần hồn.

Thân lạy Chân phước Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp,
xin cầu bầu cùng Chúa cho chúng con
..... (thinh lặng dâng ước nguyện riêng)

Xin cho chúng con
luôn vững vàng trong niềm tin,
nồng nàn trong lòng mến Chúa,
và quảng đại quên mình phục vụ tha nhân.
Amen.

Imprimatur
ĐGM Phêrô Lê Tấn Lợi
Giám Mục Giáo Phận Cần Thơ





Sống Lời Chúa



BBT tổng hợp

CHÚA NHẬT XIV THƯỜNG NIÊN, NĂM A

Phần đầu của đoạn Tin Mừng ghi lại lời Đức Giêsu cầu nguyện với Chúa Cha. Trước hết, Ngài nhìn nhận tất cả những thành công và thất bại ấy đều theo đúng kế hoạch của Chúa Cha. Kế đến, khi nhìn lại những thành công và thất bại ấy, Đức Giêsu khám phá ra rằng chính Chúa Cha đã đặc biệt yêu thương những kẻ bé mọn nên đã cho họ đón nhận Tin Mừng của Ngài.

Sang phần thứ hai của đoạn Tin Mừng, Đức Giêsu kêu mời mọi người hãy học với Ngài và đón nhận luật của Ngài:

- Học với ngài: học gương hiền lành và khiêm tốn
- Đón nhận luật Ngài là luật yêu thương

Thế nào là "hiền lành?"

Trong nguyên bản Hy Lạp, thánh Matthêu dùng chữ *praus*. Chữ này có nghĩa là dịu dàng,



ngọt ngào, không thô bạo cứng cõi. Như thế, "hiền lành" bao gồm một tâm thế bên trong và một cách phản ứng bên ngoài.

- Tâm thế bên trong là luôn êm ái hoà nhã: nghĩ về người khác thì nghĩ tốt, yêu thương, khoan dung, thông cảm. Đón nhận những lời nói và cách cư xử của người khác đối với mình thì không thành kiến, biết phải quấy, sẵn sàng đối thoại, chấp nhận sửa đổi.

- Phản ứng bên ngoài: nhẹ nhàng, tôn trọng, không thô bạo.

Chúa Giêsu hiền lành: trong lòng Ngài luôn yêu thương người khác (đặc biệt là những người khốn khổ hèn mọn), luôn muốn điều tốt cho người khác (nhất là muốn cứu độ người ta), không thành kiến đối với những người mà xã hội quen coi là xấu xa tội lỗi; lời nói và hành động của Ngài luôn tỏa ra sự dịu dàng,



nâng đỡ, khích lệ, ủi an. Ngài không nặng lời, không lên án. Ngài chủ trương sống bằng tình thương, Ngài không bạo động.

Thế nào là "Khiêm tốn"?

Trong nguyên bản Hy Lạp, thánh Matthêu dùng chữ *tapeinos*. Chữ này có nghĩa là chấp nhận "đứng thấp", "ở dưới", "bị hạ xuống", hoặc tự ý xuống thấp, ở dưới.

Căn bản của khiêm tốn là biết mình "là" thế nào, từ đó không muốn tỏ ra hơn cái "là" ấy và giả như người khác có coi mình kém hơn cái "là" ấy thì mình cũng không màng tới. Điều quan trọng là sống thanh thản và thành thật đúng với cái "là" của mình.

Dụ ngôn của Đức Giêsu về những chỗ ngồi (Lc 14, 7-11) giúp ta hiểu rõ hơn về thái độ khiêm tốn đối với danh dự:

- Danh dự của ta không phải do ta tranh dành mà có: Khi được mời đi ăn cưới thì đừng tự ý dành chỗ nhất.

- Danh dự của ta là do chính cái "là" của ta tạo cho ta: chủ tiệc thấy ta xứng đáng chỗ nào thì sẽ đặt ta vào chỗ đó.

- Nhất là danh dự của ta là do Thiên Chúa sắp xếp cho ta: chủ

tiệc cưới trong dụ ngôn này là chính Thiên Chúa. Ngài sẽ mời ta vào chỗ Ngài xếp đặt.

Cuộc hoán cải của Augustinô:

Augustinô là một thanh niên có tư chất thông minh nhưng lỡ đi lạc đường. Về phương diện trí thức, Augustinô ý mình thông thái, dùng kiến thức của mình để truy tìm những học thuyết uyên bác. Kết quả là lạc vào bè rối Manichéisme. Về phương diện luân lý, Augustinô sống buông thả theo những đòi hỏi của xác thịt. Kết quả là một cuộc sống tội lỗi.

Một hôm, trong lúc tâm hồn trống rỗng vô vị, Augustinô bỗng nghe một tiếng từ đâu đó vang lên "Tolle et lege" (Hãy cầm lấy và đọc). Augustinô thấy trước mặt một quyển Thánh Kinh. Ngài cầm lên, mở ra và gặp ngay đoạn thư này của Thánh Phaolô gửi tín hữu Rôma: đừng sống theo xác thịt nữa mà hãy sống theo Thánh Thần.

Cuộc hoán cải của Augustinô đã được dọn đường nhờ sự cầu nguyện và ăn chay hãm mình của mẹ ngài là bà Mônica. Nhưng chính câu Thánh Kinh này là yếu tố quyết định thay đổi cuộc đời Augustinô.

CHÚA NHẬT XV THƯỜNG NIÊN, NĂM A

Chúng ta đều biết ảnh hưởng của lời nói. Có những lời nói khiến ta sung sướng vô cùng, nhưng cũng có những lời nói làm lòng ta đau nhói. Lời của những bậc khôn ngoan dạy ta nhiều điều hay lẽ phải, còn lời đường mật của những người xấu có thể đưa ta đến những thiệt hại khôn lường. Trong bài Tin Mừng hôm nay, Chúa bảo ta hãy lưu ý đến Lời của Chúa. Đó là những hạt giống tốt có khả năng sinh những hoa trái rất tốt lành.

Lựa lời mà nghe

Có câu ca dao: "Lời nói không mất tiền mua, lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau". Câu này có thể gợi ý cho một câu khác: "... Lựa lời mà nghe sao cho có phúc".

Chúng ta phải lựa lời để nghe, bởi vì có những lời toàn gây thiệt hại và có những lời đem lại phúc thật.

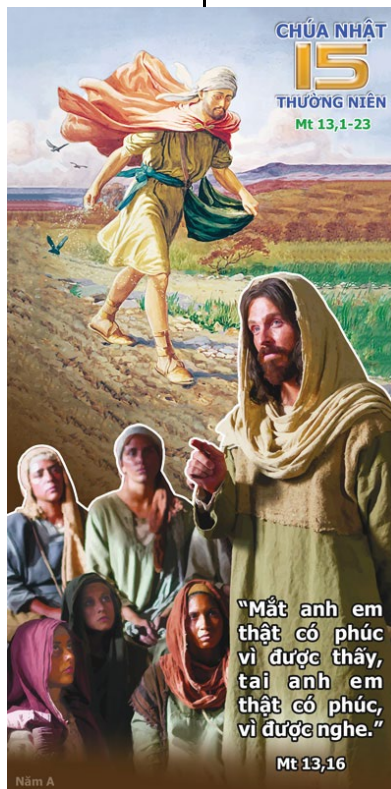
Lời Chúa rất đáng cho chúng ta lựa để nghe, vì:

- Luôn đúng sự thật, không sai bao giờ, bởi Chúa chính là Sự Thật.

- Chúa không gặt gẫm chúng ta bao giờ. Ngài nói gì cho chúng ta nghe đều chỉ vì lợi ích cho chúng ta.

- Lời Ngài là ánh sáng chỉ đường, lời Ngài là sự sống.

- Lời Chúa rất quý trọng, đến nỗi Ngôi Hai Thiên Chúa được gọi là Ngôi Lời.



Bốn thái độ trước Lời Chúa

Chúng ta hãy nghe chính Đức Giêsu giải nghĩa 4 loại đất, tiêu biểu cho 4 thái độ của con người trước Lời Chúa:

- **Đất vê đường:** Những kẻ chẳng thiết tha gì đến Lời Chúa. Lời gieo xuống đó chẳng bao lâu thì bị quỷ dữ cướp đi.

- **Đất lẫn sỏi đá:** Những người mau mắn đón nhận Lời Chúa nhưng không quý chuộng bao nhiêu. Khi gặp chút gian khó thì bỏ cuộc.

- **Đất có nhiều gai:** Những người cũng đón nhận lời Chúa, nhưng điều họ quan tâm hơn là những đam mê, vui thú, của cải... Các thứ sau này như gai góc um tùm dần dần làm cho Lời Chúa chết ngạt.

- **Đất tốt:** Những người sốt sắng nghe Lời và quảng đại thi hành.

Mỗi ngày Chúa Nhật chúng ta dự Thánh Lễ, Lời Chúa đều được gieo vào lòng chúng ta.

- Có khi nghe xong chúng ta quên liền. Sau Lễ, nếu có ai hỏi ta bài Tin Mừng hôm nay nói gì, chắc ta không trả lời được. Chúng ta là vệ đường.

- Có khi chúng ta cảm thấy Lời Chúa rất hay và có ý muốn làm theo. Nhưng trở về với cuộc sống nhộn nhịp, vài ngày sau ý muốn ấy đã tắt ngúm. Chúng ta là đất lẫn sỏi đá.

- Có khi chúng ta thực tâm thi hành lời Chúa. Thế rồi chuyện này chuyện nọ trong cuộc sống xảy đến. Chúng ta quan tâm giải quyết những chuyện ấy hơn. Lời Chúa bị bóp chết. Chúng ta là đất có nhiều gai góc.

- Chỉ cần một câu Tin Mừng thôi nhưng được suy gẫm kỹ và được kiên trì thực hiện thì sẽ sinh kết quả gấp trăm.

Sống đạo bằng gì?

Nếu được hỏi câu này, một người bàng quan nhìn chúng ta sống sẽ trả lời rằng: họ sống đạo bằng đọc kinh, bằng lãnh nhận các bí tích và bằng tham dự các lễ nghi.

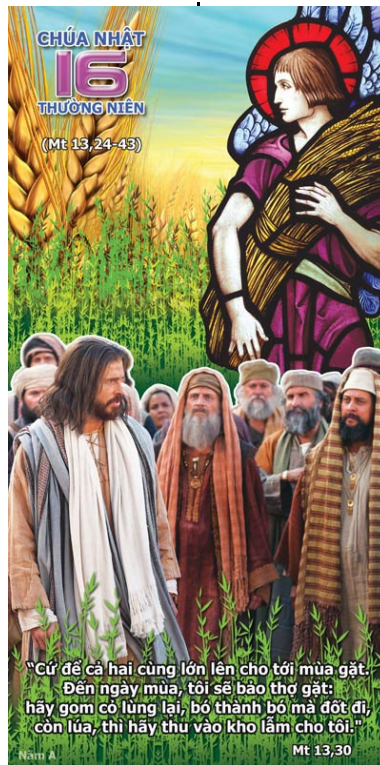
Đúng vậy, người Công giáo chưa hoặc rất ít sống đạo bằng Lời Chúa. Nếu sống đạo bằng đọc kinh thì sau giờ kinh là hết sống đạo! Nếu sống đạo bằng lãnh nhận các bí tích thì có bao nhiêu dịp để sống đạo đâu! Và nếu sống đạo bằng tham dự các lễ nghi thì sẽ không còn sống đạo khi ra khỏi nhà thờ! Và lại, đạo ở trong các kinh đọc, trong các bí tích và trong những lễ nghi không thấm nhập vào cuộc đời, vào xã hội.

Đạo là đường, sống đạo là đi đường. Trong cuộc hành trình này, Lời Chúa chỉ hướng cho ta đi, Lời Chúa dạy ta giải quyết những tình huống như thế nào, Lời Chúa là kim chỉ nam đưa ta tới cùng đích.



CHÚA NHẬT XVI THƯỜNG NIÊN, NĂM A

Ở đời có nhiều chuyện xấu và nhiều người xấu. Chúng ta không thích, chúng ta muốn dẹp sạch những thứ xấu xa ấy đi. Chúng ta còn cầu xin Chúa dùng uy quyền của Ngài để tiêu diệt chúng. Thế nhưng hình như Chúa không nghe lời cầu xin của chúng ta. Sự xấu và người xấu vẫn còn đó. Tại sao thế?



Chúng ta hãy để ý lắng nghe Lời Chúa giải thích về vấn đề này, và chúng ta hãy xin Ngài chỉ cho chúng ta một cách sống thích hợp trong cuộc đời lẩn lộn tốt xấu này.

Khuynh hướng bất bao dung

Có lần Liên Hợp Quốc đã chọn nguyên một năm làm "năm quốc tế về lòng khoan dung" để giảm thiểu khuynh hướng bất bao dung ngày càng gia tăng trong nhân loại.

Bao dung là nhân từ, kiên nhẫn chịu đựng những điều xấu của người khác để dần dần tìm cách hoán cải họ. Bất bao dung là đòi trừng trị ngay những người xấu: một người làm gì đó

có hại cho ta, ta trả đũa ngay. Do nóng vội, có khi ta không suy nghĩ kỹ xem biết đâu chính ta có gì sai lỗi nên người kia mới cư xử với ta như vậy. Khi người kia bị ta tấn công, họ cũng có thể cho là bị tấn công oan ức nên lại trả đũa ta. Thế là hai bên cứ leo thang. Thực ra có mấy ai hoàn toàn tốt, cũng như có mấy ai hoàn toàn xấu. Thái độ bất bao dung phát sinh từ suy nghĩ cho mình là tốt, hoàn toàn đúng và người ta là xấu, hoàn toàn sai.

Trên bình diện cá nhân và khu xóm, bất bao dung khiến người ta khó sống chung hòa thuận với nhau. Trên bình diện quốc tế, bất bao dung dẫn đến những cuộc chiến tranh khu vực. Mà xung đột và chiến tranh chẳng mang lại ích lợi gì, chỉ toàn gây hại. Chính vì trên thế giới có quá nhiều cuộc chiến tranh khu vực cho nên Liên Hợp Quốc mới thấy cần đề ra một năm quốc tế về lòng bao dung.

Muốn bao dung thì phải biết mình và biết người: biết mình cũng có lỗi lầm, và biết người

cũng có những điều tốt. Muốn lấy cái rác trong mắt người ra thì trước hết phải lấy cái xà trong mắt mình đã.

Cái nhìn thiên cận

Thiên cận là chỉ thấy gần chứ không thấy xa, chỉ thấy bề ngoài mà không thấy bề trong. Do thiên cận nên người ta bất bao dung, mất kiên nhẫn.

Thiên Chúa có thể bao dung và kiên nhẫn vì Ngài vừa thấy hiện tại vừa thấy tương lai, vừa thấy bề ngoài vừa thấy bề trong.

Lành dữ cộng sinh

Nghe bài dụ ngôn "cỏ lùng" hôm nay, có người sẽ lấy làm lạ. Trong cuộc sống, làm gì có một nhà nông nào lại để lúa và cỏ lùng cùng tồn tại trong ruộng mình! Nhưng dụ ngôn là dụ ngôn, nghĩa là một cách nói ví von bóng gió để làm sáng tỏ một vấn đề.

Vấn đề của dụ ngôn là lành dữ cộng sinh và lòng nhân từ cũng như sự nhẫn nại của Thiên Chúa. Kinh xưa có câu: "Hỏi kẻ lành là ai, kẻ dữ là ai?" Chúng ta ưa thích phân biệt lành dữ, chánh tà, trắng đen rõ rệt. Chánh phải loại trừ tà, lúa tốt phải được chăm sóc, cỏ dại phải nhổ đi. Cái lý đó dĩ nhiên là vậy. Rất đơn giản. Nhưng cuộc sống không đơn giản như vậy.

Trong cuộc sống, có những lúc chánh tà không phân biệt rõ rệt. Cỏ lùng mọc chung với lúa tốt. Và lại, cái mà ta gọi là kẻ dữ không giống như cỏ lùng. Cỏ lùng không thể biến thành lúa nhưng kẻ dữ có thể cải tà quy chánh, có thể hoán cải thành người tốt, nếu xã hội biết kiên nhẫn chờ đợi và tạo những điều kiện cho họ. Và lại, kẻ lành, nếu không giữ mình, không liên tục làm điều lành, cũng có thể trở thành kẻ dữ. Vậy chẳng ai nên tự phong là lúa tốt, rồi loại trừ, lên án anh em là cỏ lùng. Có lần Chúa đã nói thẳng với những người tự phụ: "Tôi nói thật, bọn thu thuế, bọn gái điếm sẽ vào thiên đàng trước các ông kia đấy!".

Qua bài dụ ngôn, Chúa dạy chúng ta lòng nhân từ, kiên nhẫn, và tin tưởng vào sự lành. Hãy tin rằng sự lành sẽ tuần tự triển khai tốt đẹp, mặc dầu có sự dữ kè bên. Sự lành thậm chí còn có sức cảm hóa được sự dữ. "Kẻ lành" Monica đã cảm hóa được "kẻ dữ" Augustinô và cả hai mẹ con cùng trở nên những vị thánh lớn trong Giáo Hội. (Trích số đặc biệt báo Công giáo và Dân tộc, năm 1998, trang 223-224).

CHÚA NHẬT XVII THƯỜNG NIÊN, NĂM A

Thương thì cho: thương ít cho ít, thương nhiều cho nhiều. Nếu muốn biết người nào đó thương mình thật không thì hãy xem người đó có cho mình cái gì không.

Nhưng nói như trên cũng chưa đúng lắm, vì còn tùy của cho là tốt hay xấu, có ích hay có hại đối với người nhận nữa. Người ta nuôi chim bồ nông, hằng ngày cho chúng ngủi thuốc phiện. Rồi người ta tròng vào cổ chúng một cái vòng, xong thả chúng đi kiếm cá trên mặt biển. Vì có cái vòng trên cổ nên những chú bồ nông này chỉ nuốt được những con cá nhỏ. Còn cá lớn thì chúng cứ ngậm trong miệng. Tới lúc cơn ghiền thuốc phiện hành, chúng bó buộc phải trở về tàu, nhả cá lớn ra. Những người nuôi chim này cũng cho, nhưng không phải vì thương các chú chim bồ nông kia đâu. Thương thật thì phải cho những thứ tốt, những thứ có ích cho người nhận.



Thiên Chúa yêu thương loài người, và thương thật tình.

- Chính vì thương nên có nhiều điều tuy chúng ta cứ nằng nặc xin Ngài nhưng Ngài biết có hại cho chúng ta nên Ngài không cho...

- Ngài cho chúng ta những điều mà Ngài biết là tốt nhất, có ích cho chúng ta nhất. Đó là những điều mà Lời Chúa

hôm nay kể cho ta biết: sự khôn ngoan, luật Chúa, ơn làm con Chúa và nhất là Nước Trời.

Ơn khôn ngoan

Bài đọc 1 khiến chúng ta nhớ lại những chuyện về những lời ước: một vị thần tiên cho hai vợ chồng nghèo 3 điều ước. Chồng ước một thứ, vợ ước một thứ ngược lại, cuối cùng họ đã sử dụng hết 3 điều ước nhưng nghèo vẫn hoàn nghèo.

Chuyện vua Salomon cũng thuộc loại đó, nhưng ý nghĩa lại rất khác. Vua Salomon xem ra "dại" nhưng thực ra là quá "khôn". Chúa đã bảo ông: "Người muốn gì cứ xin, Ta sẽ

ban cho người". Ông đại quá, không xin giàu có, không xin sống lâu, không xin một thế lực hùng mạnh... mà lại xin khôn ngoan. Tuy nhiên thực ra ông quá khôn, bởi vì Khôn ngoan là nền tảng và nguồn gốc của mọi thứ khác: nhờ khôn ngoan nên sau đó ông giàu có, triều đình ông vững bền, đất nước ông giàu mạnh... và nhất là ông được Thiên Chúa che chở bảo vệ.

Trong 7 ơn của Chúa Thánh Thần, đứng đầu là ơn Khôn ngoan.

Khôn ngoan là gì? Thừa là nhận biết cái gì là đúng cái gì là sai, cái gì là chính cái gì là phụ, cái gì là quan trọng cái gì là thứ yếu, cái gì là bền vững cái gì là chóng qua. Sách Thánh còn chỉ cho chúng ta biết: "Kính sợ Chúa là đầu mối sự khôn ngoan".

Chúng ta hãy tự kiểm điểm xem chúng ta có khôn ngoan hay không:

- Nhiều người ham tiền. Đối với họ, tiền là trên hết, hay nói cách khác, không có gì trọng bằng tiền. Nhưng thử hỏi tiền có bền vững mãi mãi không? Dĩ nhiên là không. Rất nhiều bằng chứng về điều này... Vậy, người suốt đời lo kiếm tiền và chạy theo tiền là người đại.

- Nhiều người hám danh. Họ ham được khen, họ thích địa vị. Họ bỏ tiền ra để mua danh. Nhưng thử hỏi Danh có bền vững mãi không? Cũng không. Và cũng có rất nhiều bằng chứng... Cho nên hám danh cũng là đại.

- Nhiều người mê tình: tình yêu trai gái, tình bạn, tình dục v.v. Cũng thế thôi.

Một câu chuyện: Người kia có 3 người bạn. 2 người trước là bạn rất thân, người thứ ba thường thường vậy thôi. Ngày kia ông bị tòa bắt xử liền xin 3 người bạn đi theo để biện hộ. Người bạn thứ nhất từ chối ngay, viện cớ bận việc quá không đi được. Người thứ hai bằng lòng đi đến cửa quan nhưng lại không dám vào. Chỉ có người thứ ba tuy không được ông yêu thích nhưng tỏ ra trung thành vào tận tòa án biện hộ cho ông ta không những trắng án mà còn được thưởng nữa.

Người bạn thứ nhất là Tiền bạc. Khi ta chết, tiền bạc bỏ rơi ta, chỉ để lại cho ta một chiếc chiếu và một cái hòm. Người bạn thứ hai là Bà Con Bạn Hữu. Họ khóc lóc đưa ta tới huyệt rồi về. Người bạn thứ ba là các Việc Lành. Chúng theo ta đến tòa phán xét và đưa ta vào cửa thiên đàng.

HỌC HỎI LINH ĐẠO

Bài 126

TÌM HIỂU TÔNG CHIẾU DUNG NHAN LÒNG XÓT THƯƠNG

(Tiếp theo)

Lm. Giuse Tạ Huy Hoàng

Dẫn vào

Trong bối cảnh thế giới hôm nay, khi các mối tương quan gia đình, cộng đoàn và xã hội đang phải đối diện với nhiều đổ vỡ, chia rẽ và xung đột, con người càng nhận ra nhu cầu cấp thiết của sự cảm thông, tha thứ và hòa giải. Nhiều khi người ta cố gắng giải quyết các vấn đề bằng những nguyên tắc công bằng và luật lệ, nhưng vẫn chưa tìm được sự bình an đích thực. Chính trong bối cảnh ấy, Giáo hội không ngừng giới thiệu cho thế giới dung nhan của Thiên Chúa là Cha giàu lòng thương xót.

Trong bài diễn văn (20-9-2025), Đức Giáo hoàng Lê-ô XIV đã khẳng định: “Lòng thương xót là chìa khóa để giải thích các tương quan.” (*Mercy is the key of interpretation in relationships*).¹ Lời khẳng định này không chỉ là một nhận định mang tính mục vụ hay xã hội, nhưng còn diễn tả một chân lý nền tảng của đức tin Ki-tô giáo: các mối tương quan giữa con người với Thiên Chúa và với nhau chỉ có thể được hiểu đúng và được chữa lành khi được soi sáng bởi lòng thương xót.

Thật vậy, toàn bộ lịch sử cứu độ là câu chuyện về lòng thương xót của Thiên Chúa đối với nhân loại. Dù con người nhiều lần bất trung và sa ngã, Thiên Chúa vẫn không ngừng yêu thương, tha thứ và mở ra con đường trở về. Đỉnh cao của lòng thương xót ấy được biểu lộ nơi Đức Ki-tô Giê-su, Đấng đã mang lấy thân phận con người, chịu chết và sống lại để cứu độ nhân loại. Nơi Người, công lý và lòng thương xót không đối nghịch nhưng gặp gỡ nhau trong tình yêu cứu độ.

¹ X. Lê-ô XIV, *Address at the Jubilee of Justice*, Vatican Publishing House, Vatican City, 20 September 2025, mục “A Higher Justice”: “*Mercy is the key of interpretation in relation-ships*” (“Lòng thương xót là chìa khóa để giải thích các tương quan”), được đăng lại trên *Vatican News*.



Vì thế, tìm hiểu và cảm nghiệm về Lòng Chúa Thương Xót không chỉ giúp chúng ta hiểu rõ hơn dung mạo của Thiên Chúa, nhưng còn giúp mỗi Ki-tô hữu biết sống các tương quan bằng trái tim yêu thương, biết cảm thông trước những yếu đuối của tha nhân, biết tha thứ thay vì kết án, và biết trở thành khí cụ của lòng thương xót giữa thế giới hôm nay.

Với câu chuyện minh họa

Có hai anh em nọ trong một gia đình tranh chấp nhau mảnh đất cha mẹ để lại. Người anh cho rằng mình đã hy sinh nhiều hơn nên phải được hưởng phần lớn. Người em lại nghĩ rằng mọi thứ phải được chia đều. Từ những lời qua tiếng lại, tình cảm anh em dần rạn nứt. Họ không còn thăm hỏi nhau, những bữa cơm gia đình cũng trở nên lạnh lẽo.

Thấy tình cảnh ấy, người mẹ già đau lòng. Một hôm, bà mời cả hai người con về nhà. Không nói đến chuyện đất đai, bà chỉ lấy ra một cuốn *album* cũ, trong đó có những bức ảnh hai anh em thuở nhỏ: cùng đi học, cùng chăn bò, cùng chăm sóc cha mẹ khi đau yếu. Nhìn những tấm hình ấy, cả hai im lặng. Người mẹ nhẹ nhàng nói: “Các con có thể phân chia mảnh đất rất ‘công bằng’, nhưng nếu vì thế mà mất đi tình anh em, thì liệu có còn điều gì đáng quý hơn không?”

Nghe những lời ấy, hai anh em cúi đầu. Họ nhận ra rằng bấy lâu nay mình chỉ chăm chăm đòi “công bằng” cho phần mình mà quên mất tình nghĩa gia đình. Cuối cùng, họ ôm lấy nhau và cùng tìm một giải pháp trong sự cảm thông và yêu thương.

Câu chuyện này cho thấy rằng không phải lúc nào các mối tương quan cũng được chữa lành chỉ bằng những nguyên tắc công bằng. Nhiều khi điều con người cần hơn cả là một trái tim biết cảm thông và tha thứ. Chính vì thế, Đức Giáo hoàng Lê-ô XIV khẳng định: “Lòng thương xót là chìa khóa để giải thích các tương quan.” Khi biết nhìn nhau bằng ánh mắt yêu thương, con người không chỉ tìm được “công lý đích thực”, mà còn tìm lại được tình thân, sự bình an và niềm hy vọng. Đây cũng chính là con đường mà Thiên Chúa đã đi với nhân loại: không ngừng lấy lòng thương xót để chữa lành những đổ vỡ và dẫn con người trở về trong tình yêu của Ngài.

Để suy tư, cảm nghiệm và sống

Trước hết, lời khẳng định của Đức Giáo hoàng Lê-ô XIV: “Lòng thương xót là chìa khóa để giải thích các tương quan” giúp chúng ta nhìn lại các mối tương quan trong cuộc sống dưới ánh sáng Tin Mừng. Thông thường, khi xảy ra xung đột, con người thường chỉ quan tâm đến việc xác định ai đúng, ai sai, ai được, ai mất. Tuy nhiên, kinh nghiệm cho thấy rằng chỉ dựa vào công lý hay luật lệ thôi thì chưa đủ để chữa lành những vết thương trong tâm hồn. Điều mà con người cần hơn cả là được lắng nghe, được cảm thông và được yêu thương. Chính lòng thương xót giúp chúng ta nhìn thấy nơi người khác không chỉ là lỗi lầm hay sự bất toàn, nhưng còn là một người anh chị em đang cần được nâng đỡ và cứu chữa.²

Tiếp đến, lịch sử cứu độ cho thấy Thiên Chúa luôn đối xử với con người bằng lòng thương xót. Dù dân Ít-ra-en nhiều lần phản bội giao ước, Thiên Chúa vẫn kiên nhẫn mời gọi trở về. Đỉnh cao của lòng thương xót ấy được thể hiện nơi Đức Ki-tô Giê-su. Người đã đến không phải để kết án thế gian, nhưng để cứu độ thế gian. Trên thập giá, Người không nguyên rủa những kẻ làm hại mình, nhưng cầu xin Chúa Cha tha thứ cho họ.³

Câu chuyện hai anh em tranh chấp gia tài cũng là một hình ảnh rất gần gũi với cuộc sống thường ngày. Cả hai đều muốn bảo vệ điều mình cho là công bằng, nhưng lại quên mất giá trị cao quý hơn là tình nghĩa gia đình. Nhờ lời nhắc nhở của người mẹ, họ nhận ra rằng tình yêu và sự cảm thông mới là điều có khả năng chữa lành những đổ vỡ. Đôi khi trong gia đình, cộng đoàn hay nơi làm việc, chúng ta cũng dễ rơi vào thái độ tương tự: cố chứng minh mình đúng mà quên mất việc giữ gìn tình hiệp thông. Lòng thương xót không loại bỏ công lý, nhưng giúp công lý được thực hiện trong tình yêu và sự tôn trọng con người.

Hơn nữa, lời dạy của Đức Giáo hoàng Lê-ô XIV còn là một lời mời gọi dành cho xã hội hôm nay. Trong một thế giới đầy cạnh

² X. Henri J. M. Nouwen, *The Return of the Prodigal Son: A Story of Homecoming* (New York: Doubleday, 1992), 139–43.

³ Nơi Đức Ki-tô Giê-su, chúng ta nhận ra rằng công lý của Thiên Chúa không nhằm loại trừ con người, nhưng nhằm phục hồi phẩm giá và đưa con người trở về trong tình yêu.



tranh, phân cực và xét đoán, con người rất dễ khép lòng trước những người khác biệt hoặc những người đã từng sai lầm. Nhiều người nghèo khổ, người di dân, người đau yếu hoặc những người bị xã hội loại trừ đang rất cần một ánh mắt cảm thông hơn là những lời kết án. Khi biết đặt mình vào hoàn cảnh của người khác, chúng ta sẽ hiểu rằng phía sau mỗi lỗi lầm thường là những nỗi đau, những vết thương hoặc những hoàn cảnh khó khăn mà không phải ai cũng nhìn thấy.

Từ đó, mỗi Ki-tô hữu được mời gọi trở thành chứng nhân của lòng thương xót trong đời sống hằng ngày. Điều ấy có thể bắt đầu từ những việc rất nhỏ: biết lắng nghe người thân trong gia đình, biết tha thứ cho người xúc phạm đến mình, biết cảm thông với những người yếu đuối, biết mở lòng giúp đỡ những ai đang gặp khó khăn. Khi sống như thế, chúng ta đang góp phần làm cho dung nhan đầy lòng thương xót của Thiên Chúa trở nên hữu hình giữa đời thường.

Sau cùng, câu nói “Lòng thương xót là chìa khóa để giải thích các tương quan” không chỉ là một nguyên tắc sống, nhưng còn là một lời mời gọi hoán cải. Mỗi người hãy tự hỏi: tôi đang nhìn người khác bằng ánh mắt của sự xét đoán hay bằng ánh mắt của lòng thương xót; tôi đang xây dựng hay đang làm tổn thương các mối tương quan quanh mình. Khi biết để cho lòng thương xót của Thiên Chúa chạm đến tâm hồn, chúng ta sẽ có khả năng yêu thương nhiều hơn, tha thứ nhiều hơn và sống bình an hơn. Đó chính là con đường dẫn đến hạnh phúc đích thực và là dấu chỉ của Nước Thiên Chúa giữa thế giới hôm nay.

Gợi ý thảo luận

1. Qua câu chuyện hai anh em tranh chấp gia tài, bạn nhận thấy điều gì xảy ra khi con người chỉ đòi hỏi công bằng mà thiếu lòng cảm thông và tha thứ? Điều gì đã giúp họ hàn gắn lại tình anh em?
2. Trong các mối tương quan gia đình, cộng đoàn hoặc xã hội, bạn có thể làm gì để sống lời dạy của Đức Giáo hoàng Lê-ô XIV: “Lòng thương xót là chìa khóa để giải thích các tương quan”? Hãy kể ra một trường hợp cụ thể.

12-6-2026, GTHH



TIN TỨC – SINH HOẠT

TIN CỘNG ĐOÀN LCTX TGP SÀI GÒN

THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 7/2026 CỦA TGP SÀI GÒN VÀ CÁC GIÁO HẠT

Kính mời Quý Ông-Bà-Anh-Chị-Em tham dự Thánh Lễ Kính LCTX tại các địa điểm sau:

TỔNG GIÁO PHẬN:

NHÀ THỜ HUYỆN SỸ Số 1, Tôn Thất Tùng, Phường Bến Thành, TP.HCM; Lúc 15h Thứ sáu hằng tuần (Chương trình: 14h15: Kinh Nguyện Tôn Sùng Lòng Chúa Thương Xót, 15h00: Thánh Lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót).

- Ngày 03/07/2026: **Chủ Tế: LM Phêrô Nguyễn Thanh Tùng**, chánh xứ Chợ Đũi, Tổng Linh hướng CĐ LCTX Tgp Sài Gòn.

- Ngày 10/07/2026: **Chủ Tế: LM Phaolô Vũ Đỗ Anh Khoa**, Chương Ấn Tòa TGM TGP SG.

- Ngày 17/07/2026; **Chủ Tế: LM Đaminh Trần Dũng, SSS.**

- Ngày 24/07/2026; **Chủ Tế: LM Michael Nguyễn Tiến Bình**, Giáo xứ Phú Hạnh, hạt Phú Nhuận.

- Ngày 31/07/2026; **Chủ Tế: LM Giuse Đỗ Thiện Toàn**, Giáo xứ Chợ Đũi, hạt SG – CQ.

CÁC GIÁO HẠT:

- **TÂN ĐỊNH:** Nhà thờ Thánh Phaolô 3 (262/14, Lê Văn Sỹ, Phường Nhiêu Lộc), lúc 17g30, ngày 02/07/2026 (thứ Năm ĐT). **Chủ Tế: LM Michael Phạm Trường Trinh**, Chánh xứ Gx. Phaolô 3, Linh hướng CĐ LCTX Hạt Tân Định.

- **HẠT HỌC MÔN:** Nhà thờ Trung Mỹ Tây (40/4, Phường Trung Mỹ Tây) lúc 9g00, ngày 04/07/2026 (thứ Bảy ĐT). **Chủ Tế: LM Đaminh Nguyễn Trung Kiên**, Chánh xứ Gx. Trung Mỹ Tây, Linh hướng CĐ LCTX Hạt Học Môn.

- **HẠT XÓM MỚI:** Nhà thờ Lam Sơn (1294, Lê Đức Thọ, Phường An Hội Tây), lúc 15g00, ngày 07/07/2026 (thứ Ba ĐT). **Chủ Tế: LM Gioan.B Phạm Văn Lâm**, chánh xứ Gx. Lam Sơn.

- **HẠT TÂN SƠN NHÌ:** Nhà thờ Tân Hương (162, Tân Hương, Phường Phú Thọ Hòa) lúc 15g00, ngày 07/07/2026 (thứ Ba ĐT). **Chủ Tế: LM Đaminh Vũ Ngọc Thủ**, Linh hướng CĐ LCTX Hạt Tân Sơn Nhì.

- **HẠT CHÍ HÒA:** Nhà thờ An Lạc (15/2, CMT8, Phường Tân Sơn Nhất) lúc 17g00, ngày 07/07/2026. **Chủ tế: LM Gioan B. Nguyễn Ngọc Tân**, chánh xứ Gx. An Lạc.

- **HẠT GIA ĐỊNH:** Nhà thờ Thánh Tịnh (47/57, Nguyễn Văn Đậu, Phường Bình Lợi Trung) lúc 17g00, ngày 09/07/2026. **Chủ Tế: LM Phêrô Nguyễn Ngọc Châu**, Chánh xứ Gx. Thánh Tịnh, Linh hướng CĐ LCTX Hạt Gia Định.

- **HẠT THỦ ĐỨC:** Nhà thờ Bình Thọ (356/20, Võ Văn Ngân, Phường Thủ Đức) lúc 17g30, ngày 10/07/2026, **Chủ Tế: LM Gioan B. Bùi Bá Tam Quan**, Linh hướng CĐ LCTX hạt Thủ Đức.

- **HẠT SÀI GÒN – CHỢ QUÁN:** Nhà thờ Chợ Quán (120, Trần Bình Trọng, Phường Chợ Quán), lúc 15g00, ngày 29/07/2026. **Chủ Tế: LM Gabriel Trịnh Công Chánh**, Chánh xứ Gx. Chợ Quán, Linh hướng CĐ LCTX hạt Sài Gòn – Chợ Quán.

Trước Thánh Lễ, có giờ Kinh Nguyện Tôn sùng Lòng Chúa Thương Xót và cầu nguyện cho các ý xin khẩn.

DANH SÁCH AN NHÂN THÁNG 5/2026

DANH SÁCH XIN BẰNG AN NHÂN CĐ LCTX TGP SÀI GÒN:

HẠT THỦ ĐỨC:

1. Lh. Maria Phạm Thị Như, Giáo xứ Thánh Nguyễn Duy Khang.
2. Giuse Nguyễn Thanh Sơn, Giáo xứ Thánh Nguyễn Duy Khang.
3. Maria Nguyễn Thị Châu, Giáo xứ Thánh Nguyễn Duy Khang.
4. Maria Nguyễn Thị Búp, Giáo xứ Thánh Nguyễn Duy Khang.
5. Maria Trương Thị Hớn, Giáo xứ Châu Bình.

HẠT XÓM MỚI:

1. Lh. Maria Nguyễn Thị Tánh, Giáo xứ Lạng Sơn.

Cha Tổng Linh hướng và Ban Chấp hành Cộng Đoàn Lòng Chúa Thương Xót Tgp Sài Gòn chân thành cảm ơn Quý Ân nhân. Nguyện xin Thiên Chúa, Đấng Từ Bi – Thương Xót bù đắp xứng đáng cho lòng quảng đại của Quý Ân nhân.



TIN HIỆP HỘI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GIÁO PHẬN XUÂN LỘC (Xin xem hình nơi trang bìa)

I-GIÁO HẠT PHƯƠNG LÂM HÀNH HƯƠNG KÍNH LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT ĐẦU THÁNG 06/2026.

Chiều thứ sáu, lúc 16g00, ngày 05/06/2026 Hiệp Hội Lòng Chúa Thương Xót Giáo Hạt Phương Lâm, cùng nhiều đoàn hành hương thuộc các giáo xứ khác trong giáo phận Xuân Lộc, cũng như nhiều nơi khác đã tề tựu về Trung tâm kính Lòng Chúa Thương Xót của giáo phận tại xứ Suối Cát, để cùng tham dự giờ Kinh Thương Xót và Thánh Lễ tôn vinh Lòng Thương Xót của Chúa.

Đặc biệt trong tháng Sáu, cũng là tháng Giáo hội dành riêng để kính nhớ đến Thánh Tâm Chúa Giêsu. Nơi trái tim Chúa là tình yêu, và cội nguồn của lòng Chúa thương xót dành cho nhân loại tội lỗi.

Sau giờ lần chuỗi thương xót, cha đặc trách HHLCTX. giáo hạt Phương Lâm đã chia sẻ với cộng đoàn chủ đề: "*Thánh Tâm Chúa Giêsu – Nguồn Mạch Lòng Thương Xót*". Cha đặc trách đã trình bày với cộng đoàn đôi nét về tình yêu thương xót của Chúa qua Thánh Tâm Chúa Giêsu. Một tình yêu tận hiến, trao ban và hy sinh đến giọt máu cuối cùng vì yêu thương nhân loại.

Sau giờ chia sẻ, cộng đoàn cùng chào đón Đức Cha Chánh Gioan, Giám mục giáo phận Xuân Lộc về hiệp dâng Thánh Lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót, qua Lễ Mừng Kính Thánh Tâm Chúa Giêsu.

Trong bài chia sẻ trong thánh lễ, Đức Cha Gioan đã cho cộng đoàn thấu tỏ tình thương xót Chúa, qua trái tim nơi Thánh Tâm Chúa Giêsu. Thánh Tâm Chúa đã yêu chúng ta trước muôn vàn, ngay cả khi chúng ta còn là tội nhân. Ngài yêu nhân loại, muốn đồng hóa nên một với nhân loại ngoại trừ tội lỗi. Ngài yêu thương con người chúng ta, nhẫn nại với chúng ta, thương xót chúng ta, tha thứ cho chúng ta; để rồi Đức Cha cũng mời gọi cộng đoàn hành hương hãy luôn chạy đến nép mình trong vòng tay yêu thương của Thánh Tâm Chúa, để được Thánh Tâm Chúa an ủi, sưởi ấm, che chở, gìn giữ, và thêm sức mạnh cho chúng ta. Và khi chúng ta đã được đắm chìm trong tình yêu thương xót từ trái tim Chúa, Đức Cha cũng mong ước mọi người có được trái tim Chúa, theo tấm

gương của Chúa, để biết xót thương nhau, yêu mến nhau, tha thứ, chia sẻ với nhau trong đời sống.

Lễ kính lòng Chúa thương xót – với Thánh Lễ Mừng Kính Thánh Tâm Chúa Giêsu, được diễn ra trong bầu không khí thật trang nghiêm, sốt sắng, và tràn đầy ân sủng từ Thánh Tâm Chúa.

Cuối Thánh Lễ Đức Cha nêu cao tinh thần của các hội viên HHLCTX. về sứ mạng loan báo Tin Mừng, loan truyền tình yêu thương xót của Chúa đến cho mọi người, đặc biệt là những người chưa biết Chúa, để hướng tới mừng kỷ niệm 500 năm Tin Mừng được loan báo trên quê hương Việt Nam.

Kết thúc Thánh lễ, mọi người ra về với nét mặt rạng rỡ, trong hân hoan, lòng tràn ngập niềm vui, và sự bình an; vì được cảm nhận, chạm tới một cách thiết thực, từ tình yêu thương xót của Thánh Tâm Ngài.

Bài viết: HHLCTX hạt Phương Lâm

Hình ảnh: Ban Truyền Thông Suối Cát

II-CHƯƠNG TRÌNH HÀNH HƯƠNG KÍNH LCTX T7/2026

Tại Gx. Suối Cát, thứ Sáu, ngày 03/07/2026

Giáo hạt Túc Trưng phụ trách

Chủ đề: Cầu cho việc tôn trọng sự sống con người. Xin cho sự sống con người được tôn trọng và bảo vệ trong mọi giai đoạn, và nhận ra rằng sự sống là một món quà từ Thiên Chúa (Ý cầu nguyện của ĐTC tháng 07/2026).

THÁNH LỄ: Kính [Thánh Tô-ma tông đồ](#) (3/7)

Chương trình tổng quát (chiều):

14g00 - 14g30: Đón tiếp

14g30 - 15g00: Lăn chuỗi Thương Xót

15g00 - 15g30: Chia sẻ chủ đề (Cha đặc trách hạt Túc Trưng)

15g30 - 16g00: Giải lao

16g00 - 17g30: Thánh lễ (Đức Cha chủ sự)

- Kết thúc.

Lm Giuse Trần Phú Sơn
Đặc trách HHLCTX-Gp. XL

THƯỜNG HUẤN GIÁO DÂN THÁNG 06/2026

BÀI I

LINH ĐẠO HÔN NHÂN GIA ĐÌNH

Yêu Thương Như Một Ơn Gọi

PX. Nguyễn Thái

Hôn nhân Kitô giáo không chỉ là một liên kết xã hội, nhưng là một ơn gọi thánh thiêng, một quà tặng do chính Thiên Chúa trao ban và thánh hiến. Hội Thánh dạy: "Hôn nhân và gia đình Kitô giáo được Đức Kitô và Giáo Hội nâng lên phẩm giá cao quý; không chỉ là một quan hệ tự nhiên mà còn là một Bí tích - dấu chỉ thánh thiêng biểu lộ ơn cứu độ và ân sủng" (Hiển chế Mục vụ Gaudium et Spes (Vui mừng và Hy vọng) số 47). Sống ơn gọi hôn nhân gia đình là xây dựng một linh đạo mà chính tâm điểm là tình yêu thương - một tình yêu được khai mở, nâng đỡ, và thánh hóa bởi Thiên Chúa.

1. Phẩm Giá Con Người: Nền Tảng Của Linh Đạo Hôn Nhân Gia Đình

Giáo huấn của Hội Thánh luôn nhấn mạnh: phẩm giá con người là bất khả xâm phạm, bởi "Thiên Chúa sáng tạo con người theo hình ảnh Người" (St 1, 27). Mỗi người, từ khi vừa được thụ thai cho tới lúc lìa đời tự nhiên, đều mang lấy một giá trị độc nhất mà không một hoàn cảnh nào có thể tước bỏ. "Ta đã gọi con bằng chính tên con, con là của riêng Ta" (Is 43, 1).

Các nguy cơ của xã hội hiện đại - cụ thể như nghèo đói, chiến tranh, phá thai, trợ tử, bạo lực, di dân, vấn nạn nô lệ mới, hay những thực hành trái với trật tự sáng tạo (như thay đổi bản dạng giới tính) - là những thách đố nghiêm trọng chống lại phẩm giá con người. Chính vì thế, Giáo Hội mạnh mẽ kêu gọi mọi Kitô hữu bảo vệ sự sống, tôn trọng lẫn nhau, và liên đới để xây dựng công lý và hoà bình. Gia đình, chính trong tinh thần này, trở thành mảnh đất ưu tiên bảo vệ, tôn vinh phẩm giá từng thành viên. "Mỗi người phải coi người khác trọng hơn mình" (Pl 2, 3).

2. Linh Đạo Hôn Nhân Gia Đình Theo Tuyên Ngôn Về Phẩm Giá Con Người (Dignitas Infinita)



Văn kiện của Bộ Giáo lý Đức Tin tái khẳng định căn tính của ơn gọi hôn nhân gia đình: Hôn nhân, một vợ một chồng theo giáo huấn của Chúa, là nền tảng phù hợp với phẩm giá sâu xa của mỗi người. Gia đình là “ngôi trường ban đầu của những giá trị nhân bản”, nơi mỗi người học biết sống yêu thương, tha thứ, lớn lên trong đức tin và biết phục vụ. Linh đạo hôn nhân gia đình hướng mỗi người sống ơn gọi yêu thương không chỉ với chồng/vợ mình, nhưng còn mở ra cho mọi thế hệ: với con cái, cha mẹ, ông bà, người thân... “Anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em” (Ga 15, 12).

Bảo vệ sự sống và phẩm giá từng người là sứ mạng của mọi gia đình. Yêu thương trong gia đình là yêu thương mang chiều kích thần linh: ý thức mình được Thiên Chúa mời gọi nên thánh trong chính những mối tương quan thân thiết nhất, nơi thường ngày của niềm vui và thử thách, yêu thương như một ơn gọi.

a. Linh đạo hôn nhân gia đình là gì?

Linh đạo hôn nhân gia đình không chỉ là việc tuân giữ các lề luật, nhưng là một lối sống thiêng liêng đặc thù mà Hội Thánh mời gọi các đôi bạn bước vào, để nhận ra và hiện thực hóa ý nghĩa sâu xa của ơn gọi vợ chồng, cha mẹ. Đó là hành trình lớn lên nhờ tình yêu của Chúa.

b. Yêu thương như một ơn gọi

Khi xác tín “yêu thương là một ơn gọi”, các đôi vợ chồng ý thức rằng tình yêu họ dành cho nhau không chỉ là cảm xúc, bồn phận hay đáp ứng nhu cầu; nhưng chính là sự tham dự vào tình yêu hiến tế của Đức Kitô, Đấng đã yêu và tự hiến trọn vẹn cho nhân loại. Nhờ ân sủng Bí tích Hôn phối, họ được mời gọi nên thánh qua từng hành động yêu thương, phục vụ, hy sinh cho nhau và cho con cái. “Không ai có tình thương lớn hơn tình thương của người hy sinh mạng sống mình cho bạn hữu” (Ga 15, 13).

c. Hôn nhân: sứ mạng yêu thương và nên thánh

Khi yêu thương trở thành ơn gọi, hôn nhân được nhìn như “bí tích trong đời thường”, nơi hai người học và sống tình yêu của Thiên Chúa cách cụ thể. Việc vượt qua những khác biệt, tha thứ, nâng đỡ, cùng lớn lên trong đức tin..., đều là những bước tiến trên con đường nên thánh trong chính đời sống vợ chồng, gia đình.

Tình yêu ấy không chỉ dừng lại ở cảm xúc thuở đầu, nhưng được nuôi dưỡng mỗi ngày, dần trở thành "lối sống". Nghĩa là mỗi việc làm, lời nói, tha thứ, phục vụ đều được thực hiện với tâm tình của Đức Kitô. "Anh em hãy trở nên hoàn thiện như Cha anh em trên trời là Đấng hoàn thiện" (Mt 5, 48).

3. Chứng Nhân Đời Sống: Kinh Nghiệm Sống Linh Đạo Hôn Nhân Gia Đình

Qua kinh nghiệm hơn 40 năm sống đời gia đình, tôi nhận ra rằng những hy sinh, tha thứ, yêu thương dành cho vợ, con, người thân... phần lớn chỉ dừng lại nơi khía cạnh tình cảm tự nhiên. Nhờ được tham dự khoá thường huấn có chủ đề "Lắng nghe Chúa Thánh Thần để trở nên môn đệ thừa sai" của Ủy ban Giáo dân, tôi được thức tỉnh sâu xa hơn: Gia đình thực sự là Hội Thánh tại gia, là nơi loan báo Tin Mừng giữa lòng thế giới. Linh đạo hôn nhân gia đình không dừng lại ở việc sống đúng trách nhiệm huyết thống, nhưng còn là chứng nhân tình yêu của Chúa cho nhau, cho con cái và mọi người chung quanh.

Tôi hồi tâm, nhận ra mình còn thiếu sót: chưa ý thức đủ chiều kích ơn gọi, chưa dám yêu bằng "tình yêu của Chúa", chưa mạnh dạn sống tận hiến cho sứ mạng loan báo Tin Mừng ngay trong gia đình mình. Ước mong quãng đời còn lại, tôi sẽ đào sâu linh đạo hôn nhân gia đình, để yêu thương trở thành phong cách sống, trở thành dấu chỉ thực sự của Tình yêu Chúa hiện diện giữa đời, nơi chính gia đình tôi.

4. Cầu Nguyện

Lạy Chúa Giêsu, xin cho mỗi gia đình chúng con biết sống linh đạo hôn nhân gia đình, biết yêu thương nhau như một ơn gọi cao quý mà Chúa trao phó. Xin cho tình yêu ấy lớn lên không ngại trong thử thách, trở thành nguồn động lực giúp chúng con nên thánh và trở thành dấu chỉ sống động của tình yêu Chúa giữa trần gian.

Hồi tâm

a. Tôi đã làm gì để phát triển giá trị nhân bản và phẩm giá nơi chính mình, nơi vợ/chồng và con cái trong gia đình?

b. Tôi đã thực sự sống ơn gọi “yêu thương như một ơn gọi” chưa, hay vẫn thiên về bốn phận, thói quen tự nhiên? Tôi cần điều chỉnh điều gì hôm nay?

c. Làm sao để tình yêu hôn nhân gia đình của tôi thực sự trở thành chứng tá về tình yêu của Thiên Chúa giữa trần gian?

BÀI II

NGHỆ THUẬT ĐỐI THOẠI, LẮNG NGHE VÀ THA THỨ TRONG TỔ ẤM GIA ĐÌNH

Lm. Giuse Nguyễn Ngọc Ngoạn

"Bởi vì Đấng Tạo Hóa đã đặt gia đình làm nguồn gốc và nền tảng cho xã hội loài người, nên gia đình trở thành tế bào đầu tiên và sống động của xã hội" (Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II, Familiaris Consortio, số 42).

Gia đình giữ một vai trò vô cùng thiêng liêng và không thể thay thế trong cuộc đời mỗi con người. Gia đình không chỉ là mái nhà che mưa che nắng, nhưng còn là tổ ấm yêu thương, nơi hình thành nhân cách, giáo dục con người và nâng đỡ đời sống tinh thần. Đối với mỗi người, tổ ấm gia đình chính là tài sản quý giá nhất. Một xã hội chỉ thực sự tốt đẹp và bền vững khi được xây dựng trên nền tảng của những gia đình hạnh phúc.

Để xây dựng một gia đình hạnh phúc, nghệ thuật đối thoại, lắng nghe và tha thứ giữ vai trò hết sức quan trọng. Đây là những yếu tố giúp các thành viên duy trì sự hòa thuận, yêu thương và gắn bó với nhau. Một tổ ấm thực sự không tự nhiên mà có, nhưng cần được vun đắp bằng sự hy sinh, cảm thông và nỗ lực của mỗi thành viên trong gia đình.

Trước hết, trong đời sống gia đình, các thành viên cần biết đối thoại với nhau. Đối thoại là sự trao đổi, chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc và những thao thức trong cuộc sống. Nhờ đối thoại, mọi người hiểu nhau hơn, giảm bớt hiểu lầm và cùng nhau giải quyết những mâu thuẫn phát sinh. Đối thoại chân thành còn giúp xây dựng niềm tin, tạo nên sự tôn trọng và gắn kết giữa các thành viên. Tuy nhiên, để có được nghệ thuật đối thoại đúng nghĩa, mỗi người cần học biết nói chuyện với nhau trong bầu khí yêu thương và tôn trọng. Nếu thiếu tình yêu, đối thoại rất dễ trở thành tranh cãi, công kích hay

xúc phạm nhau. Vì thế, khi trao đổi, ta cần giữ thái độ bình tĩnh, chân thành và nhẹ nhàng. Đối thoại không phải để hơn thua, chỉ trích hay áp đặt ý kiến cá nhân, nhưng là cùng nhau tìm ra hướng giải quyết tốt đẹp nhất. Một lời nói dịu dàng, một thái độ khiêm tốn và biết tôn trọng nhau sẽ giúp gia đình giữ được bầu khí bình an và hiệp nhất.

Bên cạnh đối thoại, lắng nghe cũng là điều rất cần thiết trong đời sống gia đình. Lắng nghe không chỉ là nghe bằng tai, nhưng còn là lắng nghe bằng cả trái tim để hiểu được tâm tư, cảm xúc và nỗi niềm của người khác. Khi biết lắng nghe, ta giúp người thân cảm thấy được quan tâm, cảm thông và chia sẻ.

Lắng nghe đòi hỏi sự chú tâm và kiên nhẫn. Ta không nên nghe cách hờ hững hoặc ngắt lời người khác, nhưng cần biết tôn trọng những điều họ muốn nói. Đôi khi, một ánh mắt cảm thông, một cử chỉ quan tâm hay một lời động viên cũng đủ giúp người thân cảm thấy được yêu thương. Trong khi lắng nghe, mỗi người cần biết hạ bớt cái tôi của mình, tránh vội vàng phán xét hay áp đặt suy nghĩ cá nhân, để có thể thật sự thấu hiểu nhau hơn.

Trong thực tế, vì gia đình được tạo nên bởi những con người bất toàn nên không thể tránh khỏi những sai sót, va chạm và tổn thương. Hơn nữa, xã hội hôm nay với nhiều cám dỗ của chủ nghĩa vật chất, lối sống hưởng thụ và đề cao cái tôi cá nhân cũng ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống gia đình. Chính vì thế, tha thứ trở thành điều cần thiết để giữ gìn hạnh phúc và sự hiệp nhất trong tổ ấm.

Tha thứ là biết bỏ qua lỗi lầm, không nuôi lòng oán giận và tạo cơ hội cho sự hòa giải. Tha thứ giúp chữa lành những vết thương tinh thần, giúp các mối tương quan trong gia đình được hàn gắn và bền chặt hơn. Người xưa có câu: "*Tiên trách kỷ, hậu trách nhân*", và Chúa Giêsu cũng dạy: "*Hãy lấy cái xà khỏi mắt mình trước đã*" (Lc 6, 42). Vì thế, trước khi trách người khác, ta cần biết nhìn lại chính mình, nhận ra những thiếu sót của bản thân và cố gắng sửa đổi.

Tha thứ đích thực không chỉ là lời nói bên ngoài, nhưng phải xuất phát từ tấm lòng chân thành. Tha thứ không phải là yếu đuối hay dung túng cho điều sai trái, nhưng là hành động của tình yêu và



lòng quảng đại. Để tha thứ, cần có sự khiêm nhường nơi người tha thứ và sự chân thành nơi người nhận lỗi. Chính tình yêu thương sẽ giúp mọi người vượt qua những tổn thương để cùng nhau giữ gìn mái ấm gia đình.

Tóm lại: Đối thoại, lắng nghe và tha thứ là ba yếu tố luôn gắn liền và nâng đỡ lẫn nhau trong đời sống gia đình. Đối thoại giúp bày tỏ, lắng nghe giúp thấu hiểu, tha thứ giúp hàn gắn những đổ vỡ. Khi các thành viên biết sống ba giá trị ấy, gia đình sẽ trở thành nơi chan chứa yêu thương, bình an và hạnh phúc trong tình yêu của Thiên Chúa.

Hỏi tâm:

1/. Trong đời sống gia đình, bạn đã thật sự biết đối thoại với người thân bằng sự yêu thương, tôn trọng và chân thành hay chưa? Hay bạn thường nóng nảy, áp đặt và thiếu cảm thông khi nói chuyện với nhau?

2/. Bạn có biết lắng nghe những tâm tư, khó khăn và cảm xúc của người thân trong gia đình không? Hay bạn chỉ muốn người khác nghe mình mà chưa biết đặt mình vào hoàn cảnh của họ?

3/. Khi xảy ra những va chạm, lỗi lầm trong gia đình, bạn có sẵn sàng tha thứ và làm hòa không? Hay bạn còn giữ sự tự ái, trách móc và những tổn thương trong lòng?

CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ mừng kính lễ Thánh Ignatiô Loyôla - Linh mục, ngày 31/7.

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN
Kính Chúc Mừng Lễ Bổn Mạng

LINH MỤC IGNATIÔ HỒ VĂN XUÂN,
TỔNG ĐẠI DIỆN TGP SÀI GÒN

Nguyện xin Thiên Chúa, qua lời cầu bầu của Thánh Quan thầy, tuôn đổ muôn ơn lành trên Cha Tổng đại diện.

BÀI THƯỜNG HUẤN
DÀNH CHO CÁC HỘI ĐOÀN TÔNG ĐỒ GIÁO DÂN
HUẤN LUYỆN THÀNH VIÊN HỘI ĐOÀN
THÀNH MÔN ĐỆ THỪA SAI

Từ Người Thành Viên Đoàn Thể Tông Đồ
Đến Chứng Nhân Tin Mừng

Lm. Tôma Vũ Ngọc Tín, SJ.

Các hội đoàn tông đồ giáo dân là hồng ân Chúa ban cách riêng cho Giáo Hội, nơi giáo dân được nâng đỡ đức tin, tập cầu nguyện, hiệp thông và phục vụ theo những truyền thống linh đạo đặc thù. Trong bối cảnh Hội Thánh hiệp hành và loan báo Tin mừng, hội đoàn không thể chỉ là nơi sinh hoạt mục vụ, mà còn phải trở thành trường huấn luyện môn đệ thừa sai.

Nhờ Bí tích Rửa tội, người Kitô hữu vừa là môn đệ (ở với Chúa) vừa là thừa sai (được sai đi), hai yếu tố này không thể tách rời nền tảng "ở với Chúa", do vậy, chúng ta luôn là "môn đệ thừa sai".⁴ Ai ở với Đức Kitô thì cũng được Người sai đi.

1. Ở Với Chúa: Nền Tảng Đời Sống Người Môn Đệ Thừa Sai

Chúa Giêsu "lập Nhóm Mười Hai, để các ông ở với Người và để Người sai các ông đi rao giảng" (Mc 3, 14). Đời sống người môn đệ bắt đầu bằng tương quan, bằng việc ở lại với Đức Giêsu trong cộng đồng môn đệ của Người. Chỉ ai ở với Chúa mới có thể được sai đi nhân danh Chúa.

Đời sống thiêng liêng, gắn bó với Đức Kitô là căn bản bắt buộc để thi hành sứ vụ. Thiếu điều này, hội đoàn chỉ là tổ chức xã hội thuần túy. Vì thế, huấn luyện trước hết là giúp thành viên ở lại trong Chúa: "Ai ở lại trong Thầy và Thầy ở lại trong người ấy, thì người ấy sinh nhiều hoa trái, vì không có Thầy, anh em chẳng làm gì được" (Ga 15, 5), qua đời sống bốn phận theo ơn gọi và sứ mạng của mình;

- Qua đời sống bốn phận theo ơn gọi và sứ mạng của mình;
- Qua cử hành nghi thức của Giáo hội;

⁴ ĐTC Phanxicô, *Evangelii Gaudium*, 120.



- Qua đời sống thiêng liêng cá nhân: cầu nguyện, hồi tâm nhận định.

Lời Chúa và Thánh Thể là nguồn ánh sáng và sức sống cần thiết cho đời sống chứng nhân, vì nguồn sống của người môn đệ thừa sai là chính Đức Kitô. Kỹ năng điều hành, tổ chức, truyền thông,... đều cần, nhưng đó không phải là nguồn sống

2. Sống Tin Mừng: Từ Bí Tích Rửa Tội Đến Chứng Nhân Giữa Đời

Nền tảng sứ mạng giáo dân là Bí tích Rửa Tội. Ông gọi Kitô hữu, tự bản chất, đã là ơn gọi làm tông đồ. Thánh Phêrô dạy rằng: "Anh em là giống nòi được tuyển chọn, là hàng tư tế vương giả, là dân thánh, dân riêng của Thiên Chúa, để loan truyền những kỳ công của Người" (1Pr 2, 9).

Vì thế, hội đoàn tông đồ không chỉ là nơi sinh hoạt mục vụ mà còn là nơi đào tạo người giáo dân thành môn đệ thừa sai của Đức Kitô giữa đời. Người giáo dân sống giữa thế gian, nghĩa là trong mọi nghề nghiệp và công việc trần thế, trong những hoàn cảnh thông thường của đời sống gia đình và xã hội.⁵ Cử hành phụng vụ và sinh hoạt mục vụ là nơi kín múc nguồn sống; còn gia đình, công sở, trường học, xã hội và mạng kỹ thuật số là nơi họ được sai đến.

"Anh em là ánh sáng thế gian" (Mt 5, 14), và: "Ánh sáng của anh em phải chiếu giải trước mặt thiên hạ..." (Mt 5, 16). Ánh sáng ấy là đời sống tốt lành như: trung thực trong nghề nghiệp, yêu thương trong gia đình, trách nhiệm trong xã hội, và hiện diện lành mạnh trên mạng xã hội. Các Đức Giám mục Việt Nam mời gọi người tín hữu sống Lời Chúa trong gia đình, nơi làm việc, cũng như trong mọi môi trường xã hội và sử dụng các phương tiện truyền thông với tư cách môn đệ thừa sai.⁶

Vì vậy, theo linh đạo và đặc sủng của mình, mỗi hội đoàn tông đồ giáo dân cần huấn luyện cho thành viên mình sống ba năng lực căn bản, đó là, phương diện thiêng liêng để ở lại với Chúa; phương diện nhân bản để trưởng thành trong tương quan; và phương diện tông đồ, được sai đi loan báo Tin mừng qua đời sống chứng tá giữa đời.

⁵ Lumen Gentium, 31; x. Christifideles Laici, 15.

⁶ X. HĐGMVN, Thư Chung 2025, số 5.

3. Được Sai Đi Trong Cộng Đoàn: Hội Đoàn Như Trường Học Hiệp Hành

Sau khi “ở với Chúa”, thành viên hội đoàn phải dẫn thân vào môi trường sống để làm chứng cho Tin Mừng. Đức Giêsu sai các môn đệ “cứ từng hai người một” (Lc 10, 1). Sứ mạng không phải là hành trình của những cá nhân đơn độc, nhưng là hành trình trong cộng đoàn và với cộng đoàn, vì thế, hội đoàn phải là nơi người giáo dân học cầu nguyện để cùng đi, cùng nghe, cùng phân định, cùng phục vụ và cùng chịu trách nhiệm.

Thánh Phaolô dạy rằng, “Có nhiều đặc sủng khác nhau, nhưng chỉ có một Thần Khí” (1Cr 12, 4), và: “Anh em là thân thể Đức Kitô, và mỗi người là một bộ phận” (1Cr 12, 27). Hội đoàn trưởng thành không phải là nơi mọi người giống nhau hay tìm cách “đồng phục hoá” thành viên, nhưng là nơi các khác biệt được quy tụ trong cùng một Thần Khí và một sứ mạng.

Và cùng cách ứng xử của người môn đệ trong đời sống cộng đoàn, theo gương mẫu cộng đoàn tín hữu sơ khai là, “Các tín hữu chuyên cần nghe các Tông Đồ giảng dạy, luôn luôn hiệp thông với nhau, siêng năng tham dự lễ bẻ bánh, và cầu nguyện không ngừng” (Cv 2, 42); và “Chúa cho cộng đoàn mỗi ngày có thêm những người được cứu độ” (Cv 2, 47). Hội đoàn thừa sai phải có đời sống nội bộ mang phẩm chất Tin Mừng, đó là tình hiệp thông, đời sống cầu nguyện, tinh thần bác ái, phục vụ và nâng đỡ nhau.

Sau phục sinh, Đức Giêsu trao ban bình an cho các môn đệ, “Bình an cho anh em” (Ga 20, 19), rồi Người trao sứ mạng, “Như Chúa Cha đã sai Thầy, thì Thầy cũng sai anh em” (Ga 20, 21). Người môn đệ được sai đi từ bình an của Đấng Phục Sinh và quyền năng Thánh Thần vì khát vọng làm cho muôn dân trở thành môn đệ Đức Giêsu.

Tóm lại, huấn luyện hội đoàn là giúp người giáo dân sống trong cầu nguyện và gắn kết với Đức Kitô, là nền tảng cốt lõi trước khi gặp Chúa, ở lại với Chúa, sống Tin Mừng, là được sai đi loan báo Tin mừng, và là căn bản trước khi thực hiện mọi hoạt động tông đồ. Một hội đoàn trưởng thành không chỉ có nhiều hội viên, nhưng có nhiều môn đệ thừa sai; không chỉ có nhiều hoạt động, nhưng có nhiều hoa trái; không chỉ có cơ cấu tổ chức vững chắc, nhưng có những trái tim được Tin Mừng biến đổi.



- Từ người tham gia sinh hoạt đến người ở lại với Chúa.
- Từ người giữ vai trò đến người sống chứng tá Tin Mừng.
- Từ hội viên hội đoàn đến môn đệ thừa sai giữa đời.

Hỏi tâm

1. Hội đoàn tôi đang giúp thành viên gặp Chúa, ở lại với Chúa và lắng nghe Người thế nào qua Lời Chúa, Thánh Thể, cầu nguyện, hỏi tâm và phân định?
2. Các buổi họp, sinh hoạt, phục vụ và tổ chức công việc của đoàn thể có thật sự nuôi dưỡng đời sống thiêng liêng, hay chỉ làm cho mọi người bận rộn hơn?
3. Đoàn thể tôi đang huấn luyện thành viên trở thành môn đệ thừa sai của Đức Kitô như thế nào, hay mới chỉ giúp họ tham gia sinh hoạt, giữ vai trò và chu toàn công việc của tổ chức?
4. Đặc sủng riêng của đoàn thể tôi có đang được sống như một con đường nên thánh và loan báo Tin Mừng, hay chỉ còn là danh xưng, truyền thống, cơ cấu hoặc thói quen sinh hoạt?
5. Thành viên đoàn thể tôi đang được giúp để sống đức tin giữa đời như thế nào trong gia đình, nơi làm việc, trường học, xã hội và cả môi trường kỹ thuật số?
6. Đời sống nội bộ của đoàn thể tôi phản ánh tinh thần hiệp hành của Giáo hội như thế nào qua việc cùng lắng nghe, cùng phân định, cùng phục vụ, cùng chịu trách nhiệm và đón nhận những khác biệt như ân huệ Chúa ban?

CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Ngày 26/7, toàn thể Giáo hội mừng kính lễ Thánh Gioakim.

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN
Chúc Mừng Lễ Bổn Mạng**

**Anh GIOAKIM TRƯƠNG ĐÌNH GIAI
(cộng tác viên Tập san TLHT LCTX LGP)**

Chúc Anh luôn sống theo mẫu gương khiêm nhường và thánh thiện của Thánh nhân.

DIỄN ĐÀN

HÀNH TRÌNH NÊN THÁNH TRONG THÂN PHẬN CON NGƯỜI: LỜI CẦU NGUYỆN CHO CÁC MỤC TỬ CỦA GIÁO HỘI

Lm. Anmai, CSsR

Thánh Phaolô Tông đồ, trong thư gửi tín hữu Côrintô, đã ví von ơn gọi và sứ vụ tông đồ bằng một hình ảnh đầy ám ảnh và khiêm cung: "Chúng tôi chứa đựng kho tàng ấy trong những bình sành, để chứng tỏ quyền năng phi thường là của Thiên Chúa chứ không phải xuất phát từ chúng tôi" (2Cr 4, 7). Kho tàng ấy là ân sủng, là chức thánh, là quyền năng cử hành các Bí tích để nuôi dưỡng dân Chúa. Nhưng cái bình chứa đựng nó – tức là con người của các Linh mục, Giám mục, và cả Đức Giáo Hoàng – lại được làm bằng "sành". Nó mỏng manh, dễ vỡ, tầm thường và mang đầy đủ những giới hạn của một kiếp người.

Bài viết này là một lời mời gọi khẩn thiết gửi đến cộng đoàn dân Chúa: Hãy nhìn nhận các đấng bậc không phải như những thiên thần không tì vết, mà như những con người đang nỗ lực vươn lên giữa những giằng xé của xác thịt và thần khí. Từ cái nhìn thấu cảm đó, chúng ta dâng lên lời cầu nguyện chân thành, xin Chúa Thánh Thần soi sáng và Đức Kitô uốn nắn, để các ngài trở nên những mục tử nhân lành, đủ thánh thiện để dẫn dắt đoàn chiên về bến bờ yêu thương.

Ơn gọi từ giữa loài người

Tác giả thư gửi tín hữu Do Thái đã khẳng định: "Thượng tế nào cũng là người được chọn trong số người phàm" (Dt 5, 1). Điều này có nghĩa là, trước khi trở thành Linh mục hay Giáo hoàng, các ngài là những con người. Các ngài được sinh ra từ một gia đình, lớn lên trong một bối cảnh xã hội, mang trong mình những gen di truyền, những tính cách, và cả những tổn thương tâm lý như bất kỳ ai khác.

Các ngài không từ trên trời rơi xuống với hào quang thánh thiện có sẵn. Các ngài cũng phải đối diện với hỉ nộ ái ố, với nỗi cô đơn, với sự mệt mỏi về thể xác và những áp lực tinh thần. Khi chiếc áo



chùng thâm hay chiếc áo dòng được khoác lên, nó không làm biến mất đi nhân tính, không triệt tiêu đi những dự vọng hay những yếu đuối cố hữu của phận người.

Những cám dỗ và thử thách đặc thù

Nếu người giáo dân phải đối mặt với những lo toan cơm áo gạo tiền, thì các đấng bậc lại đối mặt với những cơn cám dỗ tinh vi hơn, nguy hiểm hơn, thường được gọi là "cám dỗ giữa ban ngày".

- **Cám dỗ về quyền lực:** Khi nắm giữ vai trò lãnh đạo tinh thần, cái tôi rất dễ bị thổi phồng. Nguy cơ rơi vào thói "giáo sĩ trị" (clericalism) mà Đức Thánh Cha Phanxicô thường cảnh báo là có thật.

- **Cám dỗ về sự cô đơn:** Sự độc thân vì Nước Trời là một món quà, nhưng cũng là một thách đố lớn lao. Có những khoảnh khắc chạnh lòng, những khoảng trống tình cảm mà nếu không bám víu vào Chúa, người mục tử rất dễ tìm đến những sự bù đắp lệch lạc.

- **Cám dỗ về sự nguội lạnh:** Việc cử hành Thánh lễ và các nghi thức lặp đi lặp lại mỗi ngày có thể dẫn đến sự chai sạn, biến những màu nhiệm linh thiêng thành những việc làm hành chính vô hồn.

Đức Giáo Hoàng và các Giám mục cũng cần được tha thứ

Lịch sử Giáo hội cho thấy, ngay cả vị Giáo hoàng đầu tiên là Thánh Phêrô cũng từng chối Chúa ba lần vì sợ hãi. Các tông đồ cũng từng tranh giành xem ai là người lớn nhất. Điều này cho thấy, chức thánh không phải là "tấm khiên miễn nhiễm" với tội lỗi. Đức Giáo Hoàng Phanxicô, khi được hỏi "Ngài là ai?", đã trả lời: "Tôi là một tội nhân". Đó không phải là một câu nói khiêm tốn xã giao, mà là một sự thật thần học và hiện sinh. Các ngài cũng cần xưng tội, cũng cần sám hối, và cũng cần lòng thương xót của Thiên Chúa mỗi ngày để đứng vững.

"Ecclesia semper reformanda" - Giáo hội luôn cần đổi mới

Nguyên tắc cổ xưa này không chỉ áp dụng cho cơ cấu tổ chức của Giáo hội mà còn áp dụng cho chính bản thân mỗi chi thể, đặc biệt là hàng giáo phẩm. Sự tu sửa (reform/conversion) không phải là một sự kiện diễn ra một lần là xong, mà là một tiến trình kéo dài suốt đời. Mỗi ngày, người Linh mục phải "lột xác", phải cởi bỏ con

người cũ đầy tham vọng và ích kỷ để mặc lấy con người mới theo hình ảnh Thiên Chúa. Nếu ngừng tu sửa, đời sống tu trì sẽ trở thành một cái ao tù nước đọng.

Chiến đấu với cái "Tôi"

Kẻ thù lớn nhất của sự thánh thiện đôi khi không phải là ma quỷ bên ngoài, mà là cái "Tôi" kiêu ngạo bên trong.

- Cần tu sửa để biết lắng nghe hơn là ra lệnh.
- Cần tu sửa để biết phục vụ hơn là đòi được phục vụ.
- Cần tu sửa để nhận ra những giới hạn của trí tuệ và kinh nghiệm cá nhân, từ đó mở lòng ra với sự cộng tác của giáo dân và sự soi dẫn của bề trên.

Hoàn thiện để trở nên "Alter Christus" (Đức Kitô thứ hai)

Mục đích của việc tu sửa không phải để trở thành một "nhà quản lý giỏi" hay một "diễn giả xuất sắc", mà là để trở nên giống Đức Kitô. Giáo dân nhìn vào Linh mục, họ khao khát thấy hình ảnh của Chúa Giêsu. Sự hoàn thiện này đòi hỏi sự hy sinh rất lớn: hy sinh ý riêng, hy sinh những sở thích cá nhân, và đôi khi là hy sinh cả danh dự để bảo vệ chân lý và tình yêu thương. Một Linh mục biết tu sửa là một Linh mục biết nhận lỗi, biết xin lỗi cộng đoàn khi sai sót, và biết đứng dậy sau những vấp ngã.

Trong bối cảnh thế giới hiện đại đầy biến động, với những trào lưu tư tưởng phức tạp, những thách thức về đạo đức sinh học, công nghệ, và sự tục hóa, trí tuệ con người – dù uyên bác đến đâu – cũng là không đủ. Các đẳng bậc cần một "Trí Tuệ Siêu Nhiên". Chúa Thánh Thần là Đấng Bảo Trợ, là Thần Chân Lý. Chỉ có Ngài mới có thể giúp các mục tử phân định được đâu là ý Chúa, đâu là tiếng gọi của thời đại, và đâu là cạm bẫy của thế gian.

Chúng ta cầu nguyện cho các Đức Giám mục và Đức Giáo Hoàng được ơn Khôn Ngoan để lãnh đạo con thuyền Giáo hội lướt qua những cơn sóng dữ. Những quyết định của các ngài ảnh hưởng đến đức tin của hàng tỉ người. Một quyết định sai lầm có thể gây ra những đổ vỡ lớn. Cầu xin cho các ngài có sự nhạy bén của Thần Khí để nhìn thấu tâm can con người, để giải quyết các xung đột

trong giáo xứ, giáo phận bằng sự hòa giải chứ không phải bằng quyền lực áp đặt.

Xin Chúa Thánh Thần thổi bùng lên ngọn lửa nhiệt huyết trong tim các Linh mục. Đừng để các ngài trở thành những "công chức tôn giáo" làm việc theo giờ hành chính. Xin cho các ngài ơn can đảm để ra đi đến "vùng ngoại biên", đến với những con chiên ghe lở, bị bỏ rơi, những người nghèo khổ và bị gạt ra bên lề xã hội, như lời mời gọi của Chúa Thánh Thần trong thời đại mới.

ĐỨC NHÂN LÀNH CỦA CHÚA KITÔ SOI RỌI TÂM HỒN

. Học nơi Chúa sự Hiền Lành và Khiêm Nhường

Chúa Giêsu đã nói: "Hãy học cùng Ta, vì Ta hiền lành và khiêm nhường trong lòng" (Mt 11, 29). Đây là bài học khó nhất đối với những người nắm giữ quyền bính. Chúng ta cầu nguyện để tâm hồn các đấng bậc thấm đẫm đức nhân lành của Chúa Kitô.

- Một ánh mắt nhân từ thay vì soi mói.
- Một lời nói khích lệ thay vì chỉ trích, lên án.
- Một trái tim biết rung cảm trước nỗi đau của người khác.

Từ Mục tử thành Người Cha

Đức nhân lành biến một người quản lý thành một người cha. Giáo hội cần những người cha thiêng liêng. Một người cha thì biết kiên nhẫn chờ đợi đứa con hoang đàng trở về, biết băng bó vết thương cho con chiên bị sói dữ tấn công. Cầu xin cho các Linh mục đừng bao giờ trở nên những quan tòa lạnh lùng, dùng lẽ luật để trói buộc con người, nhưng biết dùng lòng thương xót (như tông huấn Amoris Laetitia - Niềm Vui Của Tình Yêu) để tháo cởi, chữa lành và nâng đỡ những tâm hồn tan vỡ.

Sự thánh thiện lan tỏa (Hữu xạ tự nhiên hương)

Khi tâm hồn người mục tử được soi rọi bởi đức nhân lành của Chúa, tự nhiên họ sẽ tỏa ra "hương thơm thánh thiện". Người giáo dân không cần nghe những bài giảng cao siêu, họ chỉ cần nhìn thấy cách Linh mục cư xử với người nghèo, cách Linh mục cầu nguyện trước Thánh Thể, cách Linh mục mỉm cười với trẻ thơ... đó chính là bài giảng hùng hồn nhất giúp dẫn dắt người khác nên thánh.

Đừng thần thánh hóa, cũng đừng vui dập

Thái độ đúng đắn của giáo dân là sự "hiệp thực". Chúng ta không nên thần thánh hóa các Linh mục, coi các ngài là những "siêu nhân" không bao giờ sai phạm, để rồi khi thấy các ngài vấp ngã thì thất vọng ê chề và quay lưng với Giáo hội. Ngược lại, chúng ta cũng không được phép vui dập, chỉ trích cay nghiệt hay lan truyền những tin đồn thất thiệt làm tổn thương phẩm giá các ngài. Các ngài là con người, và con người thì cần sự cảm thông.

Lời cầu nguyện là vũ khí bảo vệ Mục tử

Thánh Têrêsa Hài Đồng Giêsu, vị Tiến sĩ Hội thánh, đã dành cả cuộc đời trong dòng kín để cầu nguyện cho các Linh mục. Bà hiểu rằng: Linh mục là đích nhắm hàng đầu của ma quỷ. Đánh gục được người chăn chiên, đàn chiên sẽ tan tác. Vì vậy, lời cầu nguyện của giáo dân chính là chiếc áo giáp thiêng liêng bảo vệ các đẳng bậc khỏi những mũi tên tẩm độc của sự dữ. Khi chúng ta cầu nguyện cho các ngài, chúng ta đang tham gia vào cuộc chiến thiêng liêng để bảo vệ Giáo hội.

Trở thành gia đình của các Linh mục

Linh mục đã từ bỏ gia đình ruột thịt để nhận cộng đoàn làm gia đình. Giáo dân hãy là những người anh, người chị, người mẹ, người cha thiêng liêng của các ngài. Hãy quan tâm đến sức khỏe, chia sẻ những gánh nặng mục vụ, và nhắc nhở các ngài một cách tế nhị, chân thành khi thấy các ngài có dấu hiệu đi chệch đường. Đó là cách giúp các ngài "tu sửa" hiệu quả nhất.

Sự thánh thiện mang tính cộng đoàn

Không ai nên thánh một mình. Linh mục cần giáo dân để thực thi chức tư tế, và giáo dân cần Linh mục để lãnh nhận ân sủng qua các Bí tích. Đây là mối tương quan hữu cơ trong Nhiệm Thể Chúa Kitô. Khi Linh mục thánh thiện, giáo xứ sẽ thánh thiện. Khi giáo dân thánh thiện, họ sẽ sản sinh ra những ơn gọi Linh mục thánh thiện trong tương lai.

Dẫn dắt người khác bằng chính sự biến đổi của mình

Lời cầu nguyện của bài viết này hướng tới mục đích cuối cùng: "giúp các đẳng bậc nên thánh và đủ phước hạnh dẫn dắt người

khác cùng nên thánh". Để dẫn dắt người khác lên núi thánh, người dẫn đường phải có sức khỏe, có kinh nghiệm và có bản đồ.

- Sức khỏe: Là đời sống nội tâm sâu sắc.
- Kinh nghiệm: Là sự trải nghiệm về lòng thương xót của Chúa qua những lần vấp ngã và đứng dậy của chính mình.
- Bản đồ: Là Lời Chúa và Giáo huấn của Hội Thánh.

Chỉ khi người mục tử thực sự hạnh phúc trong ơn gọi của mình (đủ phước hạnh), niềm vui đó mới có sức lan tỏa và thu hút người khác đi theo con đường hẹp của Tin Mừng.

LỜI KINH CỦA TÂM HỒN

Lạy Chúa Giêsu, Mục Tử Nhân Lành Tối Cao, Chúng con tạ ơn Chúa đã ban cho Giáo hội những con người - dù mang thân phận mỏng giòn - nhưng đã can đảm đáp lại lời mời gọi để trở thành Linh mục, Giám mục và Giáo hoàng.

Chúng con thấu hiểu rằng, phía sau phẩm phục rực rỡ là những đôi vai trĩu nặng âu lo, phía sau những lời giảng hùng hồn là những tâm hồn đang chiến đấu không ngừng với yếu đuối của phận người.

Xin Chúa Thánh Thần hãy ngự xuống, như mưa nguồn tưới mát tâm hồn khô cằn, như lửa thiêng thiêu đốt mọi bợn nhơ ích kỷ trong lòng các đấng bậc. Xin soi sáng trí tuệ để các ngài nhận ra thánh ý Chúa, và ban thêm sức mạnh để các ngài dám thay đổi, dám tu sửa mỗi ngày.

Xin cho Trái Tim nhân lành của Chúa Kitô đập trong lồng ngực các ngài, để các ngài biết yêu thương như Chúa yêu thương, biết tha thứ như Chúa tha thứ, và biết cúi xuống rửa chân cho anh em như Chúa đã làm.

Và xin cho chúng con, đoàn chiên của Chúa, biết luôn yêu thương, cảm thông và kiên trì cầu nguyện cho các chủ chăn của mình. Để rồi, trong ngày sau hết, cả mục tử và đoàn chiên đều được sum họp trên Nước Trời, cùng hưởng trọn vẹn niềm vui của những vị thánh.

Amen.

TÀN MẠM ĐÔI DÒNG

TRẦM THIÊN THU

Quân Tử Thẳng Ngay Như Tre Trúc

Tiểu Nhân Ngụy Hiểm Tựa Bọ Sâu

Ngày qua, tháng tới. Mùa đi, mùa về. Tất cả cứ luân phiên theo dòng chảy thời gian. Trái tim nhịp tĩnh, nhịp động. Niềm vui nhẹ nhàng và nỗi buồn sâu lắng quyện vào trầm tư. Cõi lòng đôi khi bộn bề như căn phòng chưa dọn dẹp kịp. Con người yếu đuối nên luôn cần nghị lực để vươn lên. M. Blanchecotte khuyên: "Hãy tưởng như mình sắp chết và hãy hành động như mình bất tử". Thâm thúy và chí lý thay!

Thế kỷ XXI, mọi thứ đều hiện đại. Công việc gì cũng cần có kiến thức. Trẻ hóa cơ cấu. Ai cũng phải chạy đua. Tình yêu cũng hiện đại hóa, cũng bấm nút điều khiển từ xa, thậm chí có thể thực tế hóa và thương mại hóa. Ngày xưa người ta len lén trao nhau thư tình màu mực tím mông tơ. Dễ thương làm sao thuở vụng dại, lóng ngóng, e ấp,... Nhịp tim loạn xạ như nhịp trống khua dồn đêm lễ hội của dân bản cao nguyên mà không dám ngỏ lời. Nhịp trẻ hòa với nhịp sống quê hương và thế giới. Con người như được "cài đặt chương trình" phần tiếng nói: Anh, Pháp, Đức, Ý, Tây Ban Nha, Nhật, Hoa, Hàn, Thái,...

Không tránh khỏi người khen, kẻ chê. Microsoft cũng cập nhật kiểu "thay như thay áo". Ngày xưa người ta hò hẹn nhau đi chơi bằng xe đạp mà vẫn đẹp như nhạc, mộng như thơ, vẫn yêu nhau như điệu đờ, bất luận giàu nghèo. Ngày nay người ta viết thư tình cho nhau bằng email, qua SMS, tìm nhau qua các website, internet. Muốn hẹn hò ít ra phải có "xế nổ", thậm chí là phải xe "xịn" thì tình yêu mới "bền" được! Nhớ nhau thì quay số để điện đàm, có thể là điện thoại video hoặc webcam,... Nhờ đó mà nỗi nhớ được "xoa dịu" nhiều hơn vì có thể thấy hình ảnh sống động của nhau chứ không chỉ qua nét chữ như xưa. Cái gì cũng có nét độc đáo riêng biệt!

Khoa học tiến bộ cho phép con người lên cung trăng như cơm bữa. Các khoa học gia còn tìm cách chinh phục sao Hỏa. Biết đâu mai một người ta có thể đi uống café trên mặt trăng hoặc một



hành tinh nào đó chẳng hạn. Nếu vậy thì thật thú vị. Theo tiến độ khoa học phát triển, không ai có quyền giậm chân tại chỗ. Vấn đề là muốn hay không, vì người Pháp có câu: “Vouloir, c’est pouvoir” (Muốn là được).

Nhìn các kỳ quan thế giới, thấy những thành tựu khoa học – dù chỉ qua báo chí hay truyền hình, chúng ta đã phải từ kinh ngạc này tới kinh ngạc khác mà không khỏi trầm trồ khen ngợi, thán phục. Cái gì hôm qua bất khả dĩ thì hôm nay trở nên khả dĩ – tất nhiên không phải là tất cả.

Trong cuộc sống, có người may mắn, có người kém may mắn. Đau khổ có ý nghĩa riêng của nó. Đó cũng là một quy-luật-muôn-đời mặc về nhiệm mầu mà trí tuệ con người không thể hiểu thấu. Chỉ có những tâm hồn vĩ đại mới cảm nhận được. Có thất bại, có nuối tiếc để biết không ngừng vươn lên. Có điều sai trái để biết đâu là lẽ phải. Có đau khổ mới biết thế nào là hạnh phúc. Có chiến bại mới thấy phải cố gắng để chiến thắng. Và còn rất nhiều những triết-lý-sống, những triết-lý-cuộc-đời khác. Tưởng chừng mâu thuẫn mà lại rất hợp lý. Một loại nghịch-lý-thuận.

Đừng như Pharisiêu hợm mình mà vội trách người kia, kẻ nọ, hoặc khinh miệt người khác – dù chỉ qua ánh mắt. Đó là những bài học vô giá, khó có thể lý giải theo cách hiểu đơn giản và thông thường của những bộ óc nông cạn, thiển cận. Có những con người rất bình thường nhưng họ không hề tầm thường. Những chú gà nòi lại có bộ lông xác xơ. Học giả Lê Quý Đôn so sánh: “Ai tăng bốc thạo tất chê bai thạo”.

Mưa về cho cây cối xanh biếc. Khởi nguồn bao ước mơ đẹp. Nâng soi những suy tư lắng đọng và bổ ích. Nhìn lại để biết rõ cái hữu hạn của chính mình mà không bị ảo tưởng làm sai lệch. Khổng Tử dạy: “Có lỗi mà không sửa mới thành ra có lỗi”. Có lỗi hay không, dù nặng hay nhẹ, điều đó chưa là vấn nạn. Điều quan trọng là biết can đảm đứng dậy, phục thiện, nhìn về phía trước, sẵn sàng lên đường... Thánh nhân có quá khứ, tội nhân có tương lai.

Cứ sống chân thành và cứ là chính mình. Khoa học tiến bộ, con người cũng phải canh tân hằng ngày. Nhân vô thập toàn, có thể đôi khi cảm thấy thất vọng, nhưng đừng tuyệt vọng!

Một ngày. Một tuần. Một tháng. Một năm. Cũng khoảng thời gian ấy, nhưng có khi thấy mau, có lúc thấy lâu, tùy tâm trạng con người. Thời gian như bóng câu, đời người tưởng dài mà ngắn, và rồi ai cũng “trăm năm vào chết một ngày” (Cát bụi – Trịnh Công Sơn), nhìn thực tế chỉ còn “một nắm cỏ khâu xanh rì” (Cung Oán Ngâm Khúc – Nguyễn Gia Thiều). Nhưng chết không phải là hết. Trong ca khúc Bài Không Tên số 4, Ns Vũ Thành An nhận định: “Triệu người quen có mấy người thân, khi lìa trần có mấy người đưa”. Thực tế buồn ấy nhắc nhở chúng ta nhiều điều lắm!

Cả bạn và tôi, hãy quyết tâm sống cho mình và vì mọi người, xóa bỏ hận thù, xích lại gần nhau, thắt chặt tình thân ái hơn nữa, thể hiện văn hóa sự sống, bảo vệ chân lý và công lý để tạo lập hòa bình đích thực. Hãy tự nhủ: “Đừng trì hoãn, đừng lẩn lữa, tôi ơi!”.

Đời thường mà phức tạp, có nhiều cái “đừng” cần phải cố gắng sống hằng ngày: “ĐỪNG nói trái sự thật, và phải biết xấu hổ vì sự thiếu học của con. ĐỪNG hổ thẹn xưng thú tội lỗi mình, ĐỪNG ngăn chặn dòng sông đang chảy. ĐỪNG cúi rạp trước kẻ ngu đần, cũng ĐỪNG thiên vị người quyền thế. Dù phải chết, con hãy phấn đấu cho sự thật, và Đức Chúa là Thiên Chúa sẽ bênh vực con. ĐỪNG ăn càn nói bậy, CHỖ như nhược trễ nải trong công việc của con. ĐỪNG như sư tử trong gia đình, mà lại nhút nhát giữa gia nhân. ĐỪNG xòe tay ra nhận, rồi nắm lại khi phải cho đi” (Hc 4:25-31).

CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ mừng kính lễ Thánh Anna (26/7) và Thánh Martha (29/7).

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN
Chúc Mừng Lễ Bổn Mạng**

**CHỊ ANNA CÊCILIA BÙI THỊ NHƯ TRÂM, BCH CĐ LCTX Gp Nha Trang
CHỊ ANNA NGUYỄN THỊ HỒNG VÂN, BCH CĐ LCTX Gp Nha Trang
CHỊ MATTA NGUYỄN THỊ LỆ CÚC, BCH CĐ LCTX Gp Nha Trang**

Nguyện xin cho sự nhiệt thành và can đảm của Thánh nhân, luôn là tấm gương soi rọi quý Chị trên bước đường phục vụ Giáo Hội.

TUỔI GIÀ ĐÁNG KÍNH TRỌNG

Năm 2021, Đức Thánh Cha Phanxicô (+) đã quyết định thành lập Ngày Thế giới Ông bà và Người cao tuổi. Ngày này được cử hành mỗi năm trong toàn Giáo hội vào Chủ nhật thứ IV của tháng Bảy, lễ nhớ thánh Gioakim và Anna, ông bà của Chúa Giêsu. Ngày 10/2/2026, Bộ Giáo dân, Gia đình và Sự sống, cho biết Đức Thánh Cha Lêô XIV đã chọn câu Kinh Thánh trích từ Sách Ngôn sứ Isaia (49, 15) - *"Ta sẽ không bao giờ quên người"* - làm chủ đề cho Ngày Thế giới Ông Bà và Người Cao Tuổi lần thứ 6. Ngày này sẽ được cử hành vào Chúa Nhật, 26/7/2026.

1. Đức Thánh Cha Phanxicô với Người cao tuổi:

** Người trẻ, hãy hướng về những người cao tuổi*

Khi thiết lập Ngày Thế giới Ông bà và Người cao tuổi, Đức Thánh Cha Phanxicô nhấn mạnh: Người trẻ, hãy hướng về những người cao tuổi. Không chỉ người cao tuổi mới có thể là nguồn lực phong phú đối với người trẻ, mà người trẻ cũng có thể là như vậy đối với người cao niên. Đức Thánh Cha nhấn mạnh rằng, cầu nối giữa người trẻ và người già *"sẽ là sự chuyển giao sự khôn ngoan trong nhân loại"*.

Trong sứ điệp cho Ngày Thế giới Ông bà và Người cao tuổi năm 2022 Đức Thánh Cha khẳng định *"Như Đức Maria đã làm cho bà Elizabeth, Thiên Chúa muốn những người trẻ mang lại niềm vui cho tâm hồn của những người cao tuổi, và rút ra sự khôn ngoan từ những trải nghiệm của họ"*.

Trước đó, trong sứ điệp cho Ngày Thế giới Ông bà và Người cao tuổi lần thứ I, Đức Thánh Cha nêu lên vấn đề:

"Ai có thể chấp cánh ước mơ của người già và biến chúng thành hiện thực, nếu không phải là người trẻ? Tuy nhiên, để có được điều này, chúng ta cần phải tiếp tục ước mơ. Ước mơ của chúng ta về công lý, về hòa bình, về tình liên đới có thể giúp những người trẻ chúng ta có những cái nhìn mới; bằng cách này, chúng ta có thể cùng nhau xây dựng tương lai".

Ngoài ra, những người trẻ cần nhớ rằng nhiều người cao tuổi đang ở một mình và cần sự đồng hành. Trong Ngày Thế giới dành cho Ông bà và Người cao tuổi năm 2021, khi nhiều quốc gia vẫn đang phải trải qua đại dịch COVID-19, Đức Thánh Cha nhắc nhở những người cao tuổi về những người đã đến thăm họ trong những thời điểm khó khăn này như những "thiên thần" được Chúa sai đến. Ngài "mong sao mọi bậc ông bà và người lớn tuổi, đặc biệt những người lẻ loi nhất trong chúng ta, được một thiên thần thăm viếng!"

Trong một buổi tiếp kiến chung, Đức Thánh Cha cũng khuyến khích các bậc cha mẹ "*hãy vui lòng mang con cái của mình*" đến với những người cao tuổi.

** Tuổi già, vẫn sinh hoa kết trái*

Khi trích dẫn Thánh vịnh: "*Trong tuổi già, vẫn sinh hoa kết trái*" (92, 15) trong sứ điệp nhân Ngày Thế giới dành cho Ông bà và Người cao tuổi lần thứ II, Đức Thánh Cha Phanxicô nhằm khuyến khích người cao niên tái khám phá vẻ đẹp của tuổi tác. Ngài giải thích: "Chúng ta bị cám dỗ xua đuổi tuổi già bằng cách che giấu các nếp nhăn và giả bộ luôn trẻ trung, mặt khác, dường như chúng ta không thể làm gì hơn ngoài việc sống trong tình trạng vờ mộng, cam chịu vì không còn 'trở sinh hoa trái'".

Tuy nhiên, Đức Thánh Cha nhấn mạnh rằng tuổi già là thời điểm hoàn hảo để làm chứng cho đức tin, nhất là cho các thế hệ trẻ. Trong một buổi tiếp kiến chung, Đức Thánh Cha nhấn mạnh: Tuổi già là giai đoạn thích hợp nhất trong cuộc đời để truyền bá niềm vui rằng cuộc sống là bước khởi đầu cho một sự viên mãn cuối cùng. Người cao tuổi là một lời hứa, một chứng nhân của lời hứa. Điều tốt đẹp nhất vẫn chưa tới. Điều tốt nhất vẫn chưa đến: Đây chính là sứ điệp của những tín hữu cao niên.

Đức Thánh Cha gợi ý rằng người cao tuổi có thể làm chứng thông qua sự trợ giúp thực tế hoặc qua lời cầu nguyện, điều mà ngài định nghĩa là "khí cụ có giá trị nhất" mà người cao tuổi có thể sử dụng và "phù hợp nhất" với độ tuổi của họ.

"Tuổi già phải làm chứng cho con cháu rằng chúng là phúc lành. Chứng tá này bao gồm sự khởi đầu của họ – cả tốt đẹp lẫn khó



khăn – vào trong mầu nhiệm về đích đến của cuộc đời chúng ta mà chẳng gì có thể tiêu diệt được, kể cả cái chết”.

Đức Thánh Cha đã giải thích như một lời khích lệ rằng, Được kêu gọi trở thành Giám mục Rôma khi đã đến tuổi nghỉ hưu, tôi có thể nói và nghĩ rằng mình sẽ không làm bất cứ điều gì mới. Như anh chị em biết đó, Chúa là Đấng hằng hữu, Ngài không bao giờ nghỉ hưu.

2. Đức Thánh Cha Lê Ô với Người cao tuổi:

Đức Thánh Cha Lê XIV tái khẳng định giá trị quý báu của người cao tuổi cũng như vai trò của họ như “những người thầy của cuộc sống”, đồng thời nhấn mạnh rằng tuổi già là thời gian của ân sủng.

Lời nhắn nhủ này được đưa ra trong một bức thư gửi đến Đức Hồng y Kevin Farrell - Bộ trưởng Bộ Giáo dân, Gia đình và Sự sống - nhân dịp Hội nghị của Bộ về Mục vụ Người cao tuổi.

"Người cao tuổi - khi bình thản đón nhận những giới hạn do năm tháng mang lại, không che giấu cũng không cảm thấy xấu hổ về chúng - có thể trở thành những người thầy của cuộc sống, có khả năng cho mọi người, đặc biệt là người trẻ, thấy rằng giá trị của một đời người không được đo bằng hiệu suất hay sự tự lập, nhưng bằng năng lực yêu thương và được yêu thương, cho đi và đón nhận”.

Đức Thánh Cha Lê XIV đã bày tỏ điều này trong lá thư được Đức Hồng y Pietro Parolin - Quốc vụ khanh Tòa Thánh - thay mặt ngài gửi đến Đức Hồng y Kevin Farrell – Bộ trưởng Bộ Giáo dân, Gia đình và Sự sống - nhân dịp Hội nghị của Bộ về Mục vụ Người cao tuổi.

Chủ đề của hội nghị là: *"Nhịp cầu lên thiên đàng: Huấn quyền về sự mỏng giòn trong thời đại của sức mạnh”.*

Đức Thánh Cha nhận định rằng: trong xã hội ngày nay, tuổi già là một giai đoạn phức tạp của cuộc sống nhưng lại giàu tiềm năng; và đối với Giáo hội, nơi luôn nhìn nhận người cao tuổi là một sự hiện diện đầy ý nghĩa, sáng kiến này chắc chắn có ý nghĩa hết sức lớn lao. Người cao tuổi thường cống hiến nhiều cho cộng đồng

Ngài nhắc lại rằng: *"Ngày nay, tại nhiều nơi trên thế giới, người cao tuổi vẫn còn rất nhiều năng lực để cống hiến cho cộng đồng”.*

Ngài cho biết điều này được thể hiện rõ qua nhiều hình thức thiện nguyện khác nhau, vốn giữ vai trò thiết yếu trong nhiều lĩnh vực của đời sống Giáo hội.

Tuy nhiên, vượt lên trên điều đó, Đức Thánh Cha lưu ý rằng: tuổi già còn hướng chúng ta đến một khía cạnh sâu sắc và quan trọng hơn của đời sống Kitô hữu, đó là giá trị của sự yếu đuối. Ngài nhận định rằng việc tuổi thọ trung bình ngày càng gia tăng tất yếu dẫn đến sự kéo dài giai đoạn mỏng giòn của tuổi già, đặt ra thách đố phải suy tư về ý nghĩa của chặng đường này trong cuộc sống.

Đây là thời gian của ân sủng, để sống trong cầu nguyện, phục vụ và dịu dàng

Fx Đỗ Công Minh (Sưu tầm)

CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ mừng kính lễ Thánh Tôma Tông đồ (3/7), Thánh Anna (26/7).

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN
Chúc Mừng Lễ Bổn Mạng**

ANH TÔMA MARIA NGUYỄN THẾ QUYỀN, BPV HHLCTX Gp Xuân Lộc

CHỊ ANNA PHẠM THỊ HAY, BPV HH LCTX Gp Xuân Lộc

CHỊ ANNA NGUYỄN THỊ MAI, Ban Trị Sự Hội LCTX Gp Bà Rịa

CHỊ ANNA PHÙNG THỊ YẾN, BCH Hội LCTX Miền Gialai-Gp Kontum

CHỊ ANNA NGUYỄN THỊ LỆ HIỀN BÐH Hội LCTX Miền Kontum

CHỊ ANNA TRẦN THỊ TUYẾT MAI, BÐH Hội LCTX Gp Phan Thiết

CHỊ ANNA NGUYỄN THỊ THANH, BPV CÐ LCTX Gp Bắc Ninh

CHỊ ANNA NGUYỄN THỊ THU, BPV CÐ LCTX Gp Bắc Ninh

Nguyện xin cho sự nhiệt thành và can đảm của Thánh nhân, luôn là tấm gương soi rọi quý Anh/Chị trên bước đường phục vụ Giáo Hội.

TUỔI GIÀ: CÁI NHÌN VỀ THỜI GIAN VÀ TUỔI TÁC

Tiền sĩ Tâm lý Trần Mỹ Duyệt

Mấy người bạn của tôi nay người này, mai người khác cứ lần lượt rũ nhau từ giã cõi đời. Những người còn lại thì hỏi, thấp thỏm: “Bao giờ đến phiên mình?”. Vẫn biết rằng có sinh thì phải có tử, nhưng chuyện gì xảy ra trước và sau đó vẫn là điều mà nhiều người thường hay băn khoăn, lo lắng.

Có hai quan niệm thông thường về tuổi già: Tuổi già đáng kính. Người già được kính trọng bởi “người đầu bạc thì khôn ngoan” (Khôn Ngoan 4: 7-15). Sách Châm ngôn viết: “đầu bạc là một triều thiên vinh dự” (16:31). Còn theo Triết lý Phật Giáo thì: “Cha già là Phật Thích Ca. Mẹ già như thể Phật Bà Quan Âm”. Những người sống đức độ và có tư cách để đời kính phục, con cháu ngưỡng mộ. Hoặc tuổi già không nên nết. Những người không chỉ thể lý già nua, mà tư tưởng và lối sống cũng già nua, thiếu đức độ. Bị người đời coi thường và con cháu xa tránh.

Bản thân người già cũng có hai lối tự đánh giá: “Nhân lão tâm bất lão”. Những người sống lạc quan, sống thanh thản và hết mình với thời gian mà mình có được. Không nuôi những ý nghĩ chán chường, bi quan, hoặc hận đời. Hoặc ngược lại “Già trước tuổi!”. Những người vô cảm, chán nản, và ích kỷ. Họ nhìn đời, nhìn cuộc sống như một món nợ cần phải trả. Họ sống cô đơn, khép kín, buồn tẻ, và luôn có những suy nghĩ tiêu cực.

Do ảnh hưởng giáo dục, ảnh hưởng môi trường, ảnh hưởng xã hội cũng như tôn giáo, mỗi người nhận định hoặc nhìn đời bằng những góc nhìn và định giá khác nhau. Đó cũng là lý do tại sao có nhiều ý kiến, lời khuyên về suy nghĩ, cách ứng xử, cũng như lối sống của tuổi già. Nhưng già là gì? Thế nào gọi là tuổi già? Và chúng ta phải sống như thế nào khi bước vào tuổi già?

TUỔI GIÀ LÀ GÌ?

Tuổi già được cho là ở vào thời điểm gần hoặc bước vào sự ngưỡng mộ cuộc sống. Những người ở tuổi này được gọi là những vị cao niên, lão thành, bô lão, hoặc những người lớn tuổi, cao tuổi hay nhiều tuổi. Tuổi già không phải là một định nghĩa dựa theo sự thay đổi của cơ thể, chuyển đổi từ giai đoạn này qua giai đoạn

khác, mặc dù ấn định của thời gian vẫn được cho là cái mốc của tuổi tác. Tuổi già trình bày trong bài viết này được trích dẫn tài liệu từ Wikipedia [1].

Trong Luận Ngữ, Khổng Tử luận rằng “Ngũ thập tri thiên mệnh”, nghĩa là ở tuổi 50, con người có thể hiểu và nắm vững quy luật tự nhiên và xã hội, biết được xu thế của thời cuộc. Và khi bước vào tuổi 60 tức “Lục thập nhi nhĩ thuận”, là đạt đến mức độ tròn trịa về mặt tri hành, kiến văn và kinh nghiệm sống.

Về thể lý, tuổi già là thời gian suy thoái cơ thể, có nhiều triệu chứng bệnh tật như cao mỡ, cao máu, tiểu đường, thống phong, tim mạch... phải tùy thuộc vào những trợ giúp của y khoa, của xã hội. Đặc biệt nhất là giới hạn về khả năng của trí khôn do hội chứng Alzheimer, bệnh quên sót và lú lẫn, hoặc giới hạn khả năng giao tiếp xã hội, môi trường và cuộc sống chung quanh.

Xã hội và lịch sử

Tư tưởng Tây Phương cho rằng “tuổi già xấu xí, thời gian yếu đuối và ảm đạm chuẩn bị cho ngày chết”. Mặc dù chết được coi như sự giải phóng của một kiếp người.

Xã hội có những suy nghĩ lẫn lộn về tuổi già, cho rằng nó vừa là nguồn sự khôn ngoan và vừa thiếu sót, kinh nghiệm và lẩm lẩn, dũng lực và cam chịu.

Trong nhiều nền văn hóa, nói chung tuổi già vẫn được xem như yếu đuối, kém cỏi, bất lực, lẩm cẩm, cô đơn, và đôi khi khó tính. Người già hoặc là được kính trọng, nể vì, hoặc là chết trong cô đơn tùy theo mỗi tình huống. Mặc dù hoài nghi về các thần minh, Aristotle cũng đồng quan điểm không ưa gì người già. Trong Ethics (đạo đức học) của mình, ông viết rằng, “Tuổi già đáng thương; người già không nhận thức tình bạn vô vị lợi; chỉ tìm kiếm những gì có thể thỏa mãn những nhu cầu ích kỷ”.

Tâm lý xã hội

Theo Tâm Lý Xã Hội, Erik Erikson trong “Những Giai Đoạn Phát Triển Tâm Lý Xã Hội” cho rằng con người được phát triển giữa một chuỗi 8 giai đoạn từ khi sinh ra, và tiếp tục cho đến hết cuộc đời. Ông đã phân loại tuổi già như thời gian của “Toàn vẹn vs Thất vọng” (Integrity vs. Despair), trong đó phần lớn người già hồi tưởng lại quá khứ.



Đối với những ai mà cuộc sống không thành công thì đây là thời gian cảm thấy đời họ như vô nghĩa, phí phạm và hối hận. Những người này sẽ sống với cảm giác đắng đót và thất vọng. Ngược lại, với những người hãnh diện về các thành quả của mình sẽ nhận thấy một cảm giác hoàn hảo. Tóm lại, đây là giai đoạn mà những người cao niên nhìn lại quá khứ với sự hối hận cũng như hài lòng. Những người già sẽ đạt tới sự khôn ngoan dù phải đối diện với sự chết. Vì đối diện với nó là một khả năng quan trọng cần có của tuổi già, để hướng tới trong cuộc sống mà không bị “dừng lại” với quá khứ. Cách thức đối diện và đón nhận này phản ảnh tiến trình dựa trên mức độ tâm lý xã hội.

Với những người ở tuổi 80 và 90, Joan Erikson thêm vào giai đoạn thứ 9 trong “The Life Cycle Completed: Extended Version”. Theo bà vì trạng thái hoàn hảo của giai đoạn 8 đề cập đến “một đòi hỏi gắn gao về những cảm giác của người cao niên” và sự Khôn Ngoan của giai đoạn này cũng đòi hỏi những khả năng mà ở giai đoạn 9 “thông thường không có”.

Newman & Newman cũng nêu lên cái gọi đó là “Trạng Thái Tuổi Già” (Elderhood) ở giai đoạn thứ 9. Chia người già thành hai nhóm: “Già trẻ trung” (young old), là những người khỏe mạnh có thể tự lập mà không cần sự giúp đỡ của người khác. Họ làm được những công việc tự bảo vệ sức khỏe của mình một cách độc lập. Ngược lại là những người “Già tuổi tác” (old old). Những người luôn lệ thuộc vào những dịch vụ chăm sóc vì yếu kém sức khỏe và bệnh tật.

Đối với những người Việt cao niên hải ngoại, theo Bác Sĩ Dương Xuân Huyền, thường xuyên sống trong trạng thái căng thẳng, cảm giác không thoải mái, vô dụng, mất ngủ, mệt mỏi, tâm lý bất ổn, và luôn nghĩ đến cái chết [2]. Một vị linh mục thức giả và uyên bác sinh thời đã có lần tâm sự với người viết: “Khi tôi còn khỏe mạnh và hoạt động, người ta đã phải làm hẹn để xin gặp tôi. Nhưng khi tôi đã về hưu, thì thỉnh thoảng có người đến thăm là tôi rất vui và cảm thấy an ủi!”.

Tôn giáo

Thông thường, người già ngoan đạo hơn người trẻ. Tại Hoa Kỳ, 90% người già gốc Mỹ được cho là rất lạng lẽ, và đạo đức. Theo kết quả khảo cứu của The Pew Research Center giữa người da màu

và da trắng, 62% những người từ 65-74 và 70% những người 75 trở lên cho rằng tôn giáo "rất quan trọng". 76% đàn bà và 53% đàn ông ở tuổi 65 tôn giáo rất quan trọng đối với họ, và 87% người da màu, 63% người da trắng cũng cho rằng tôn giáo "rất quan trọng".

Những người 60 trở lên 25% đọc Thánh Kinh mỗi ngày, và trên 40% xem những chương trình tôn giáo trên truyền hình. Pew Research cũng cho thấy rằng những người 65 trở lên, 75% người da trắng và 87% người da màu cầu nguyện mỗi ngày.

Về phương diện thực hành, những người già thường tham dự và sinh hoạt trong các đoàn thể tôn giáo, mặc dù họ thường gặp khó khăn khi di chuyển hoặc sức khỏe.

Việt Nam hiện có trên 26,5 triệu tín đồ tôn giáo, chiếm 27% dân số cả nước. Phật giáo chiếm số lượng nhiều nhất cả về tín đồ lẫn cơ sở thờ tự, kể đến là Công giáo [3], nhưng không có khảo cứu nào về đời sống tâm linh của những người cao niên.

NHỮNG VẤN ĐỀ CỦA TUỔI GIÀ

Trong thế giới hiện tại, tuổi già dễ bị coi thường. Joan Erikson nhận định rằng "Những người già thường không được tôn trọng, bị bỏ ra rìa, và quên lãng. Họ bị đánh giá "như không còn sự khôn ngoan nhưng như hóa thân của sự nhục nhã". Cái nhìn về tuổi già khỏe mạnh cũng khác nhau giữa các nền văn hóa. Nói chung, sức khỏe thể lý và những sinh hoạt xã hội là dấu hiệu của một tuổi già tốt.

Mặc dù thực sự là như thế nào, triết lý tuổi già ít khi là chủ đề cho những thảo luận công cộng.

Những hiểu lầm

Khi Johnson và Barer khảo sát về "Đời sống qua 85 tuổi", nhận thấy 24% những người từ 85 trở lên đã không thường xuyên có những cuộc trao đổi với các thành viên gia đình; nhiều vị còn sống lâu hơn cả những người trong gia đình họ. Ngoài ra, giảm thiểu hoạt động và những giao tiếp xã hội đối với những ai trên 85 không ảnh hưởng đến cuộc sống lành mạnh của họ. Sau cùng, thay vì bảo vệ chính kiến, người có tuổi vẫn cho thấy họ có khả năng thay đổi nhận thức và cảm xúc, cũng như thay đổi quan niệm bảo vệ về mình. Tuy nhiên:

- Người già cần có ít nhất một thành viên gia đình để nâng đỡ.
- Tuổi già cần những sinh hoạt có tính cách xã hội.
- “Hội nhập thành công” đòi hỏi người già thay đổi quan niệm về mình tùy theo tuổi tác.

Sự giúp đỡ:

Tại Hoa Kỳ năm 2008, 11 triệu người từ 65 trở lên sống cô đơn: 5 triệu (22%) từ 65-74 tuổi.

4 triệu (34%) từ 75-84 tuổi.

2 triệu (41%) từ 85 tuổi trở lên.

Từ đó dẫn đến nhu cầu chăm sóc người già trở nên cần thiết như cung cấp những dụng cụ và chương trình cho người cao niên. Căn bản là giúp người cao niên có thể tự mình làm được những việc thường ngày (activities of daily living – ADL). Ngoài ra còn cung cấp những phương tiện di chuyển, những bữa ăn, những dịch vụ chăm sóc chuyên môn và sinh hoạt tại các trung tâm cao niên (senior centers), các viện dưỡng lão (nursing home).

AN HƯỞNG TUỔI GIÀ

65 tuổi là thời điểm bắt đầu bước vào tuổi hưu trí tại nhiều quốc gia. Vì thế, những người ở tuổi này phải chuẩn bị để đối diện với những thực tế trước mắt như thời gian nhàn rỗi sau khi nghỉ hưu, cô đơn hoặc lão hóa.

Trong bài viết với chủ đề Tam Tự, tác giả Trầm Thiên Thu đã trích dẫn phân tích sau đây của Dick Lyles: “Gieo suy nghĩ, gặt hành động; gieo hành động, gặt thói quen; gieo thói quen, gặt tính cách; gieo tính cách, gặt số phận”. Rồi kết luận “Thế thì số phận là do mình tạo ra chứ không phải do Trời định”. Theo ông: Sự kết hợp giữa Đức và Tài sẽ tạo nên số phận, hay được gọi là định mệnh [4].

Tóm lại, tuổi già ngoài một số giới hạn về thể lý, tâm lý, vẫn là thời gian mà ở một nghĩa tích cực, là hồng phúc do Thượng Đế ban cho từng người. Tuy nhiên, hưởng dùng ân huệ ấy như thế nào lại tùy vào suy nghĩ và hành động của mỗi người trong mỗi hoàn cảnh. Vì thế, khi Thượng Đế ban tặng chúng ta tuổi già, hãy đón nhận và vui hưởng. Với cái nhìn tâm linh, đây cũng là thời gian để chuẩn bị kỹ lưỡng trước khi bước vào cõi vĩnh hằng. Sinh, lão, bệnh, tử. Đó là định luật tự nhiên.

Sống như thế nào, và chuẩn bị như thế nào cho ngày từ giã cõi đời là việc làm quan trọng nhất của tuổi già. Đối với những người cao niên có niềm tin tôn giáo, đây chính là thời gian để gần gũi với Thượng Đế, an tĩnh với những nhu cầu tâm linh. Nó cũng là thời gian để kết nối, sống hòa thuận với những người thân, bạn bè, và con cháu, để ngày từ biệt trần gian chúng ta ra đi trong thanh thản:

“Tôi đã nhận được từ nơi Chúa. Bình an, niềm vui, với yêu thương:

Xin để lại anh em tất cả. Ca lên đi khúc hát chia tay”

(Xin Để Lại Anh Em. Lm. Thiện Cẩm).

Tài liệu tham khảo:

1. https://en.wikipedia.org/wiki/Old_age
2. Huyen Duong. Depression in the Elderly in Vietnamese Community In Orange County. California State University Fullerton, 2008.
3. <https://tuoitre.vn/cong-bo-sach-trang-ve-cac-ton-giao-o-viet-nam-20230309124756105.htm>
4. <https://tramthienthu.blogspot.com/2017/09/tam-tu.html>

CHIA BUỒN

Cộng Đoàn Lòng Chúa Thương Xót Liên Giáo Phận vô cùng thương tiếc khi nhận được tin:

Ông GIACÔBÊ NGUYỄN CHUNG, Trưởng Ban Chấp hành Hội LCTX Miền Gialai, Gp Kontum sau nhiều tháng chống chọi với bệnh ung thư, đã an nghỉ trong Chúa lúc 10g26 ngày 6/6/2026. Hưởng thọ 75 tuổi.

Quý Cha Linh hướng và các thành viên trong Cộng đoàn LCTX Liên Giáo phận chân thành chia sẻ niềm tiếc thương cùng tang quyến. Nguyện xin Thiên Chúa thương xót, cho linh hồn Giacôbê sớm được hưởng hạnh phúc Nước Trời.

BẠN CÓ TIN LÀ CÓ “QUỶ NHẬP” VÀ “TRỪ QUỶ HAY KHÔNG”? CÓ THẬT LÀ CÓ “QUỶ NHẬP” VÀ “TRỪ QUỶ”?

Ở Đất Thánh, nhiều người tự nhận là có khả năng trừ quỷ và cũng đã có rất nhiều người đến với họ để xin được giúp đỡ. Tuy nhiên, vị linh mục trừ quỷ chính thức của Tòa Thượng Phụ ở Giêrusalem cảnh báo rằng những người này đã gây ra rất nhiều điều tệ hại. Các tộc trưởng, thầy mo hay thầy phù thủy trưng bày cho người ta và cho chính mình một thế giới hắc ám, nghịch lại với vương quốc của Đức Kitô.

Cha Michael Mc Donagh, một linh mục người Ai Len, đã đến Giêrusalem vào năm 1999 và một năm trước đã được Đức Tổng Giám Mục Pierbattista Pizzaballa, tu sĩ dòng Phanxicô, Giám quản tông toà của Tòa Thượng Phụ Latinh ở Giêrusalem, chỉ định là “vị trừ tà” cho Palestine và Israel.

Vị Thượng Phụ này đã thông tin trên trang web rằng cha McDonagh đã hàng ngày đi viếng thăm và chúc lành cho nhiều nạn nhân bị quỷ ám. Có khi ngài phải đi nhiều cây số và tốn nhiều giờ để mang đến sự chữa lành và giải thoát người ta.

Chuyên gia trừ tà này đã được Giáo Hội Công Giáo cho phép sử dụng nghi thức trừ tà, nước và muối đã được làm phép. Vị Thượng Phụ Latinh ở Giêrusalem rất cẩn trọng khi công khai các thông tin, nhưng trong trường hợp này, ngài muốn chia sẻ cho mọi người việc thực hành thừa tác vụ trừ quỷ cũng như góp phần loại trừ những hành vi quỷ ám cùng những can thiệp của nó trên đời sống của nhiều người trên Đất Thánh.

Hãy chú tâm đọc những chia sẻ sau đây của cha McDonagh để tin vào quyền năng của Đức Giêsu Kitô, ngõ hầu chúng ta có thể ý thức và sống đời sống Kitô hữu của mình cách trọn vẹn, xa tránh mọi lừa lọc hay mê tín dị đoan.

Ma lực

Trước hết, cha McDonagh giải thích rằng có cái gọi là “ma lực”, nghĩa là tất cả những gì có liên quan đến quỷ dữ, hay ta quen gọi là Satan. Ma lực này chính là sự chiếm đoạt một cách hết sức xấu xa và tàn bạo của quỷ. Đây là một mãnh lực tác động đến con người, nơi, vật hay sự kiện gì đó.

Vị linh mục trừ tà nói thêm "Giáo Hội dạy rằng có hai loại 'ma lực', loại thường hằng và loại ngoại thường. Loại ma lực thường hằng cách chung có liên hệ đến các cơn cám dỗ và là một cuộc chiến mà ta phải chiến đấu cả đời [nôm na là khi ta bị ma quỷ cám dỗ]".

Ngài cảnh báo rằng "cám dỗ sẽ trở nên đặc biệt nghiêm trọng khi nó dẫn người ta đến việc phạm tội trọng và vì thế, chúng ta không nên xem thường nó. Ai cũng có thể trở thành nạn nhân của loại ma lực thường hằng này [ai cũng có thể gặp cám dỗ cách này cách khác trong đời sống của mình]. Ngay cả Chúa Giêsu cũng đã phải trải qua thử thách cám dỗ. Cám dỗ nói dối để bảo vệ danh tiếng của mình là một cám dỗ thông dụng và thường xảy ra nhất".

"Phần lớn các trường hợp ma lực ngoại thường (thường được gọi là quỷ nhập) bắt đầu với những dấu chỉ hết như khi bị cám dỗ". Sở dĩ gọi là ma lực ngoại thường không chỉ vì nó hiếm xảy ra, nhưng chính xác còn vì nó "rất khác thường".

"Các trường hợp bị quỷ nhập thì không hay xảy ra như khi ta bị cám dỗ, tạ ơn Chúa vì điều này! Khi nhập vào người ta, Satan chiếm hữu toàn bộ thân xác người đó, nhưng không làm gì được linh hồn. Satan nói và hành xử qua thân xác của người ta nhưng người ta chẳng hay biết gì, vì thế, những hành vi này được xem là vô tội về mặt luân lý đối với nạn nhân".

Căm ghét và thịnh nộ

Có một câu hỏi được đặt ra cho vị trừ quỷ này: "Tại sao Thiên Chúa lại cho phép quỷ dữ lang thang trên trái đất này, để nó gây ra biết bao tai hại, thậm chí còn chiếm đoạt người ta nữa, dù là nó đã bị luận tội, vẫn thuộc về địa ngục và phải ở trong địa ngục đời đời?".

Cha giải thích rằng "thông thường ta hay nghĩ rằng ma quỷ đang ở địa ngục chịu nhiều đau khổ cùng với thuộc hạ của nó và những người bị kết án. Nhưng ngược lại, không có vẻ gì là nó đang chịu khổ cả, đây còn là "thời điểm thuận lợi" để nó tác oai tác quái trên trái đất".

Sẽ dễ dàng hơn khi nói rằng ma quỷ không hề chịu khổ gì cả. Như chúng ta, nó cũng có những thành công và thất bại, có những kết quả làm nó vui sướng, và cũng có nhiều điều khiến nó thất



vọng và khó chịu. Dĩ nhiên, nó “chịu khổ” theo cách mà chúng ta không thể cảm hiểu được. Nó sống trong tình trạng căm ghét và thịnh nộ.

Có rất nhiều đoạn Kinh Thánh nói về ma quỷ: “Khi quỷ bị trục xuất rồi, thì người câm nói được. Dân chúng kinh ngạc, nói rằng: “Ở Ít-ra-en, chưa hề thấy thế bao giờ!” (Mt 9, 33); “sau khi sống lại vào lúc tảng sáng ngày thứ nhất trong tuần, Đức Giê-su hiện ra trước tiên với bà Ma-ri-a Mác-đa-la, là kẻ đã được Người trừ cho khỏi bảy quỷ” (Mc 16, 9); “nếu Xa-tan trừ Xa-tan, thì Xa-tan tự chia rẽ: nước nó tồn tại sao được?” (Mt 12, 26).

Chống lại quỷ dữ

Cha nói rằng “theo lời dạy của Giáo Hội, cách thể tốt nhất để chống lại sự tấn công của ma quỷ là cầu nguyện, các bí tích (đặc biệt là bí tích giải tội và Thánh Thể), không gì có thể giúp chống lại ma lực một cách mạnh mẽ cho rằng việc rước Mình Máu Thánh Đức Kitô một cách xứng hợp. Hãy hành xử cho tốt, xây dựng đời sống thiêng liêng”.

Với những người phải làm những việc có nguy cơ rơi vào cạm bẫy của ma quỷ thì “cầu xin Tổng Lãnh Thiên Thần Micae” sẽ rất có hiệu quả. Cũng có thể phó mình cho thiên thần hộ thủ của bản thân hoặc cầu xin trực tiếp với Chúa để Ngài bảo vệ mình”.

“Cũng cần ưu tiên bảo vệ chính căn nhà của mình. Trước hết, căn nhà phải nên được làm phép và chủ nhà cần thường xuyên rảy nước phép, tôn kính tượng chịu nạn hay tượng Đức Mẹ đã làm phép...”

Đức Thánh Cha Phanxico đã từng mời gọi các tín hữu trên toàn thế giới lần chuỗi Mân Côi mỗi ngày suốt tháng Mân Côi, 10.2018 trước những tấn công của ma quỷ trong bối cảnh loạn lạc và chia rẽ trong Giáo Hội, liên quan đến những lạm dụng lương tâm, quyền lực và tính dục. Hơn nữa, ngài cũng phổ biến lời cầu nguyện của Đức Leon XIII, viết vào ngày 13.10.1884, xin Thánh Micae gìn giữ ngài [Đức Leo XIII] trước hoàn cảnh đau khổ đang tấn công ngài và bảo vệ Giáo Hội trong cuộc chiến chống lại ma quỷ.

Bí tích hoà giải và Thánh Thể

Cha giải thích thêm rằng sức mạnh của bí tích Hoà giải chống lại ma quỷ và những ảnh hưởng của nó thì không cần phải đặt thành

vấn đề nữa. Bí tích tha thứ tội nhân là một hình thức thánh hoá của ân sủng, giúp ích rất nhiều để ngăn ngừa phạm tội trong tương lai.

“Người nào thường xuyên lãnh nhận chính Đức Kitô thì sẽ được mạnh sức hơn để chống lại những tấn công của ma quỷ. Người nào không rước lễ hoặc hoạ hiểm mới rước lễ và không có lòng sốt mến khi rước lễ thì sẽ trở nên rất yếu nhược trước ma lực của quỷ dữ”.

Ai có thể trừ quỷ phải không?

“Đúng vậy, nhưng tiếc là rất ít người được chuẩn bị để làm việc đó, vì thế, họ không thể thử. Theo công thức trừ quỷ chính thức, phải được Chúa kêu gọi và được Giám Mục uỷ nhiệm thì mới làm được việc này. Nhiều Kitô hữu không đủ sự trưởng thành để theo Chúa Giêsu và theo thúc đẩy của Thánh Thần”.

Ngài nói thêm “hơn nữa, cũng rất ít người được trang bị kiến thức đầy đủ về Kinh Thánh. Một vài Kitô hữu có thể cầu nguyện xua trừ ma quỷ. Nhưng trong Giáo Hội Công Giáo, thẩm quyền trừ quỷ phải được Giáo Hội ban, như là một thẩm quyền thiêng liêng cá nhân, quyết định người nào có thể trừ quỷ, khác với lời nguyện xin ơn giải thoát”.

Điều này sẽ giúp ngăn ngừa những nguy hại mà một số người khi trừ quỷ có thể gây ra. “Biết được cái nào là quỷ nhập, cái nào không, cần phải nhận định. Trong sách Công Vụ Tông Đồ, có một đoạn khá hay liên quan đến những người, có lẽ có ý hướng tốt, nhưng lại không được chuẩn bị tốt, đã cố gắng trừ quỷ” (x.Cv 19, 11-17).

Những thước phim trên Tivi

Nhà trừ quỷ cũng cảnh báo rằng nhiều thế hệ bạn trẻ xem các hình ảnh, truyện, trình chiếu trên Tivi, khiến họ mất dần cảm thức về sự dữ. “Vấn đề của việc xem nhiều phim ảnh trên Tivi về sự hiện hữu của thế lực siêu nhiên và ma quỷ chính là nếu xem quá nhiều các thể loại này sẽ khiến họ mất hết ý thức. Ngày nay, rất cần đánh thức lại ý thức của chúng ta. Cần phải diệt trừ cái xấu ngay tại gốc rễ của nó. Người ta có thể tách mình ra khỏi những quyến rũ và tò mò về ma quỷ, nếu quá chú tâm đến nó, tinh thần và linh hồn con người sẽ mất đi lòng nhiệt thành hướng về những điều thuộc về Thiên Chúa”.

Pr. Lê Hoàng Nam, SJ

Nguồn: <https://dongten.net/>



TẠI SAO CHÚA KHÔNG DÙNG NGƯỜI NỔI TIẾNG?

Chị Donna gửi thư cho tôi và đưa ra câu hỏi thật hóc búa: “Biết rằng Thiên Chúa dùng những con lừa và những người hèn kém để làm ngạc nhiên những người trí thức và theo dị giáo, tại sao Ngài chỉ đến với những người như thánh nữ Faustina và nữ tu Josefa Menendez, những người khiêm nhường, đạo đức, và không có học thức?”.

Thiên Chúa không nghĩ rằng có thể gây ấn tượng mạnh hơn đối với thế giới khi dùng một người có học thức và có địa vị xã hội cao, và không là một tu sĩ hoặc thậm chí là một người không có đạo! Nếu tổng thống Israel nói: “Chúa Giêsu là Con Thiên Chúa, Ngài thường đến thăm tôi và cho tôi biết những điều để tôi nói lại với thế giới”, bạn có nghĩ rằng thế giới sẽ chấn động?

Tổng thống Israel rất cường điệu. Tuy nhiên, ngay cả một người nổi tiếng thế giới là một khoa học gia không có đạo hoặc một vận động viên không có đạo. Hoặc chúng ta hãy nói về tỷ phú Bill Gates – mặc dù ông là người từ tâm thì cũng không có nghĩa là ông có đạo – hoặc thậm chí là Jerry Springer, MC của một chương trình Talk Show khá hay.

Tôi không biết điều gì gây ảnh hưởng. Bạn có nghĩ điều đó ảnh hưởng nhiều hơn những người đã hoàn toàn tin sống vì Giáo hội khi nói với thế giới? Điều đó xa lạ với tôi khi nói Thiên Chúa bắt đầu thực hiện công việc hoàn hảo của Ngài bằng cách nào, và thánh Faustina thánh bảo trợ của tôi. Tôi thích Chúa dùng những người khiêm nhường để làm ngạc nhiên những người trí thức, nhưng tôi chỉ nghĩ điều đó làm ngạc nhiên cả hành tinh nếu Ngài dùng ai đó không biết Ngài và thế giới có được đổi mới vì làm điều gì đó quan trọng?

Chị Donna thân mến, Tôi không thể hiểu hết quan điểm của bạn. Đôi khi nhìn lại lịch sử, Thiên Chúa đã thực sự đã chọn người có địa vị cao để nhận sứ vụ đặc biệt. Chẳng hạn thánh Phaolô, người đã được thị kiến và nhận thông điệp của Đức Kitô phục sinh trên đường Damascus. Chắc chắn thánh Phaolô là người Pharisiêu xuất chúng thời đó, và là người bắt đạo “khét tiếng” thời Giáo hội sơ khai. Còn về hoàng đế La Mã Constantine, người nhìn thấy biểu

tượng Chúa Kitô trên đám mây và nghe tiếng nói “Đây là dấu hiệu chiến thắng” thì sao? Ông là hoàng đế đã bắt đạo dữ dội khắp đế quốc La Mã. Dĩ nhiên, Constantine vẫn là người xấu không sám hối, và ở mức độ nào đó sự tiếp nhận thô sơ với đức tin là phúc lành pha tạp đối với Giáo hội – nhưng đó là chuyện khác!

Tôi có thể nghĩ về một vấn đề quan trọng mà Thiên Chúa phải đối mặt bất kỳ khi nào Ngài cân nhắc việc “dùng” một người nổi tiếng và có uy thế, nhất là một người ngoại giáo có uy thế, để chuyển tải sứ điệp đặc biệt cho thế giới: Đa số họ, tôi đoán vậy, đều không thích “được dùng”! Một trái tim thường gần gũi với bất kỳ mối quan hệ riêng tư nào với Chúa Giêsu Kitô đều không thể bất ngờ động lòng hoặc bị thuyết phục chỉ vì người đó có vẻ có kinh nghiệm nào đó về giấc mơ, thị kiến, hiện ra hoặc nghe tiếng nói của Chúa, hoặc của Đức Mẹ. Hãy nghĩ về điều Ebenezer Scrooge nói khi ông thấy ma Jacob Marley trong tác phẩm “A Christmas Carol” (Bài Hát Giáng Sinh) của Dicken: “Có thể bạn chỉ là một miếng thịt bò chưa tiêu hóa... có nhiều nước thịt hơn mỡ mà đối với bạn!” Nói cách khác, Scrooge “bỏ đi” sự hiện ra như phản ứng phụ của việc không tiêu hóa! Tôi có thể tưởng tượng rằng Thiên Chúa đã đặc biệt cố gắng mời gọi nhiều người giàu sang và người trí thức phụng sự Ngài, nhưng đa số họ đều làm ngơ và coi như ảo giác, đồng thời đem toàn bộ câu chuyện buồn đó kể với thầy thuốc của họ để được giải thích là hậu quả của việc chấn thương tâm lý mà họ bị từ thời thơ ấu!

Một vấn đề khác về việc chọn người ngoại giáo có uy thế làm người mang sứ điệp của Chúa. Thậm chí những người như vậy chấp nhận thực tế siêu nhiên của các sứ điệp mà họ nhận, các sứ điệp đó vẫn có thể bị bóp méo nhiều trong quá trình tiếp nhận và chuyển tải. Hãy nhớ rằng Thiên Chúa tìm cách hoạt động trong thế giới qua sự hợp tác của con người. Ngài không muốn ép lòng giúp đỡ thế giới – vì Ngài tôn trọng tự do của chúng ta. Nhưng ý chí tự do sai lầm của chúng ta (nhất là ý chí tự do của người không tin không đổi mới) có thể là nguồn của mọi sai lầm khi giao tiếp với chân lý của Thiên Chúa.

Trong cuốn “A Still Small Voice: A Practical Guide to Reports of Private Revelations” (Tiếng Nói Tĩnh: Hướng Dẫn Thực Hành Các

Mặc Khải Tư), Lm Benedict Groeschel, CFR, liệt kê nhiều nguồn sai lầm trong các mặc khải tư, kể cả cách hiểu sai sứ điệp được mặc khải; chủ quan, nhu cầu tâm lý; sai lầm về việc ghi nhớ và giải mã; sai lầm về cách tường trình. Đó là một lý do tại sao ngay cả các mặc khải đặc biệt và các sứ điệp mà các thánh nhận được cũng không được Giáo hội chấp nhận là tương đương với giáo lý không sai lầm, hoặc Kinh Thánh không sai lầm. Có thể có một chút hỗn hợp về sai lầm hoặc bóp méo trong những điều Thiên Chúa giao tiếp với chúng ta qua các thánh: có biết bao điều trong thế giới và những người uy tín, nhất là nếu họ là người không có niềm tin, yếu đuối, hoặc thiếu ơn thánh hóa!

Tóm lại, nếu Thiên Chúa muốn soi sáng thế giới tối tăm của chúng ta, có lý do là trong hầu hết các trường hợp Ngài sẽ cần dùng cửa sổ trong suốt nhất để ánh sáng chiếu qua: Những người khiêm nhường và hoàn toàn tận hiến cho Ngài, như thánh Faustina và nữ tu Josefa, đó là những cửa sổ trong suốt nhất mà Ngài có thể tìm thấy.

Cuối cùng, còn một lý do khác mà Thiên Chúa chọn những người yếu đuối và những người không có gì đặc biệt để làm kinh ngạc những người cao trọng, người trí thức, giàu sang hoặc uy thế trên thế gian là để chứng tỏ quyền năng Thiên Chúa: “Kho tàng ấy, chúng tôi lại chứa đựng trong những bình sành, để chứng tỏ quyền năng phi thường phát xuất từ Thiên Chúa, chứ không phải từ chúng tôi” (2Cr 4:7).

Nếu Thiên Chúa gởi điều mặc khải và sứ điệp cho thế giới qua những người khôn khéo, học thức, giàu sang và có địa vị cao, nhiều người có thể nghĩ rằng có điều gì đó ở họ khiến họ “xứng đáng” là người chuyển sứ điệp của Thiên Chúa. Điều đó có thể dẫn đến sự chuyển nhượng tâm linh của họ – và do đó, dẫn đến vụ bê bối công khai. Khó cho người nhận mặc khải đặc biệt vững bước trên đường thánh hóa sau đó. Hãy nhớ lại cách mà thánh Faustina trở thành đối tượng đặc biệt bị ma quỷ tấn công, bị người ta hiểu lầm và bị ghét bỏ. Thêm vào đó là sự căm dỗ về kiêu ngạo, và gặp tai họa về tâm linh!

Đó là lý do mà Thiên Chúa rất thường chọn những người khiêm nhường, biết mình yếu đuối và hạn chế, đồng thời biết rằng mọi

điều tốt lành đều nhờ hồng ân Thiên Chúa. Đức Mẹ là mẫu gương tuyệt vời nhất: “Linh hồn tôi ngợi khen Đức Chúa, thần trí tôi hớn hở vui mừng vì Thiên Chúa, Đấng cứu độ tôi. Phận nữ tỳ hèn mọn, Người đoái thương nhìn tới; từ nay, hết mọi đời sẽ khen tôi diễm phúc. Đấng Toàn Năng đã làm cho tôi biết bao điều cao cả, Danh Người thật chí thánh chí tôn!” (Lc 1:46-49).

Chị Donna thân mến, vì chị nhắc đến nữ tu Josefa Menedez và mặc khải đặc biệt về Thánh Tâm Chúa Giêsu mà nữ tu này đã nhận – hồ sơ của mặc khải này đã được “nihil obstat” của Giáo hội (nghĩa là không gì sai tín lý), và vì cuốn sách này chứa đựng mặc khải đó là một trong các sách quý của tôi trong toàn bộ lịch sử của tâm linh Công giáo – tôi xin kết luận bằng một mặc khải mà nữ tu Josefa Menedez đã nhận từ Chúa Giêsu về chủ đề này:

“Này Josefa, hãy đặt con trong tay Ta. Ta sẽ dùng con người tốt nhất đối với Ta. Sự nhỏ nhoi và yếu đuối của con không thành vấn đề... Những gì Cha yêu cầu ở con là yêu mến và an ủi Ta. Ta muốn con biết Thánh Tâm Ta yêu thương con biết bao, Thánh Tâm Ta có biết bao điều quý giá, và con phải như sáp mềm để Ta có thể uốn nắn con nên giống Ta. Con không phải lo ngại... Ta muốn con không là gì để Ta có thể là Tất Cả. Vật càng nhỏ càng dễ xử lý. Chỉ vì con là vật quá tầm thường mà Ta có thể dùng con theo Ý của Ta. Con biết rằng Ta không cần gì cả... và những gì Ta yêu cầu con là trở thành chất dẻo trong tay Ta. Nhưng hãy nhìn và con sẽ thấy những gì Ta có thể tạo hình từ hư vô!”

Đây là lời cầu nguyện của Thánh nữ Faustina: “Lạy Chúa Giêsu, Ánh Sáng Vĩnh Hằng, xin soi sáng tâm trí con, xin củng cố ý muốn con, xin thắp lửa tâm hồn con và ở với con như Ngài đã hứa, vì không có Ngài thì con là không. Lạy Chúa Giêsu, Ngài biết con yếu đuối biết bao. Con không cần nói với Ngài điều này, vì chính Ngài biết rõ con khốn nạn lắm. Sức mạnh của con ở nơi Ngài” (Nhật Ký, 495).

Lm. ROBERT STACKPOLE

Viễn Đông (chuyển ngữ từ TheDivineMercy.org)



THÀNH TÂM VÀ LÒNG THƯƠNG XÓT

Lm. Giuse Đỗ Văn Thụy

(Tiếp theo và hết)

3.1. Trái tim nhân hậu.

Ngài quan tâm hết mọi người, trong mọi hoàn cảnh. Ngài quan tâm đám đông vì họ bơ vơ không có gì ăn nên đã hoá bánh ra nhiều nuôi họ (x. Mc 8, 1-10). Ngài “chạnh lòng thương” trước đám tang người con trai duy nhất của bà goá thành Naim nên đã làm cho chàng sống lại (x. Lc 7, 11-17). Ngài đã thổn thức trong lòng và xao xuyến khi thấy Maria khóc thương Lazarô nên Ngài đã cho Lazarô sống lại (x. Ga 11, 1-45). Ngài đã chữa lành nhiều bệnh tật, xua trừ ma quỷ: “Đi tới đâu là Người thi ân giáng phúc tới đó, và chữa lành mọi kẻ bị ma quỷ kiềm chế” (x. Cv 10,38).

3.2. Trái tim biết cảm thông và tha thứ.

Ngài cảm thông sâu sắc với những người tội lỗi. Ngài đã đến cùng ăn cùng uống với họ để có thể cảm hoá họ trở về nẻo chính đường ngay.

- **Với Maria Madalêna.** Cuộc sống quá khứ đầy tội lỗi. Con một gia đình phú quý sang trọng. Sau khi Cha mẹ qua đời, cô được hưởng một gia tài kếch xù. Với gia tài lớn lao này, cô đã sống sa đọa, truy lạc đến nỗi trở nên nô lệ cho ma quỷ. Madalêna đã được Chúa cảm thông. Chúa chữa cô khỏi bảy quỷ. Chúa tha thứ tội lỗi cho cô. Sau khi sống lại, Chúa còn hiện ra với cô để trao sứ mệnh loan báo tin mừng phục sinh.

- **Với người phụ nữ ngoại tình.** Chị bị bắt quả tang đang phạm tội ngoại tình. Luật Môisê qui định tội này là tội chết. May mắn thay, chị gặp được Đức Giêsu. Ngài đã cứu chị một bàn thua trông thấy. Ngài tha thứ cho chị. Ngài không kết án: “Ta không kết án chị đâu” (Ga 8, 11). Ngài muốn cho chị có cơ hội làm lại cuộc đời “chị hãy về và từ nay đừng phạm tội nữa”.

- **Với Giakêu, Mathêu là những người thu thuế.** Người Do Thái thời Chúa Giêsu coi người thu thuế là người phản đạo và phản quốc. Họ thuộc hạng tội lỗi ngang hàng với gái điếm, người ngoại và người Samari. Bốn hạng người này bị loại trừ bằng vạ tuyệt thông và cách ly, không ai được phép quan hệ với họ. Thế mà, Chúa Giêsu đã kêu gọi Mathêu, chọn ông làm tông đồ. Mặc cho

nhiều người chỉ trích "nhà người tội lỗi mà ông ấy cũng vào", Chúa Giêsu vẫn chủ động mời ông Giakêu xuống khỏi cây sung và đến viếng thăm nhà ông. Qua cuộc viếng thăm của Chúa Giêsu đã tạo ra một sự biến chuyển lớn lao trong cuộc đời của Giakêu. Ông hoán cải và thay đổi toàn diện đời sống. Bằng chứng là ông đã đứng lên thưa với Chúa Giêsu rằng: "*Thưa Ngài, đây phân nửa tài sản của tôi, tôi cho người nghèo; và nếu tôi đã chiếm đoạt của ai cái gì, tôi xin đền gấp bốn*" (Lc 19,8).

- **Với người trộm lành.** Ông đã từng đi đàng tội lỗi lâu năm. Vì những trọng tội mà xã hội Do thái phải trừng phạt ông bằng cực hình đóng đinh. Nhưng ông đã nhận biết tội lỗi mình nên xin cùng Chúa Giêsu rằng: "Ông Giêsu ơi, khi ông vào Nước của Ông xin nhớ đến tôi. Và Người nói với ông: "Tôi bảo thật anh, hôm nay, anh sẽ được ở với tôi trên Thiên Đàng" (Lc 42, 43). Chúa đã tha thứ tội lỗi cho ông và cho ông vào thiên đàng ngay hôm đó.

4. Một con tim biết yêu thương

4.1. Người ta thường lấy trái tim để làm biểu tượng của tình yêu

Chắc có lẽ trái tim là trung tâm của cơ thể con người (hiểu theo kiểu trọng yếu chứ không theo không gian); nghĩa là, nơi cung cấp máu cho toàn bộ cơ thể. Nên thường trước đây để biết người đó chết hay sống thì xem tim họ còn đập hay không. Tim mà ngừng đập thì con người coi như đã chết, hoặc tim không bơm máu thì cơ thể sẽ khó thở. Tựu trung, trái tim rất quan trọng đối với con người. Từ đó, người ta thường dùng từ ngữ "trái tim" để nói về một người nào đó có tấm lòng ra sao. Nếu người đó sống rộng lượng, khoan dung họ được coi là người có trái tim nhân hậu, biết chia sẻ. Bằng ngược lại sẽ bị coi là trái tim ích kỷ. Sống có tình có nghĩa sẽ được gọi là trái tim rộng lớn hay quân tử. Ngược lại, sẽ bị coi là trái tim chai đá, nhỏ nhen.

4.2. Một con tim biết yêu thương

- Vậy thì hãy mở rộng con tim của mình thay vì đóng khung quan điểm bằng việc đón nhận những khuyết điểm nơi tha nhân.

- Hãy cung cấp máu cho con tim thay vì để hao mòn và cất giữ bằng cách tiêu hao những gì mình có không tính toán hơn thiệt.



- Hãy cùng cảm xúc theo nhịp đập con tim của tha nhân thay vì chai đá, "xơ cứng" bằng cách "vui với người vui, khóc với người khóc".

- Hãy luôn biết thay máu cho con tim thay vì cứ tích tụ thành ao tù mà không thông thoát bằng cách canh tân đời sống, sẵn sàng cho và nhận mà không đòi hỏi.

- Hãy xoa dịu con tim của mình thay vì lên cơn nóng giận, tức tối, khó chịu bằng cách tỏ ra rộng lượng khoan dung trước sự kiện và những ai xúc phạm hay gây cố cho mình như Chúa Giêsu thốt lên: "Lạy Cha, xin tha cho họ, vì họ không biết việc họ làm" .

- Hãy luôn hiệp nhất với anh em trong cùng dòng Máu Đức Kitô thay vì chia rẽ, tách biệt, tính toán cá nhân thụ hưởng bằng cách luôn đón nhận cá tính khác biệt để chung sức xây dựng bầu khí huynh đệ trong một tập thể như ước nguyện của Thầy Chí Thánh của mình: "Lạy cha, ước gì họ nên một như Chúng Ta là một".

- Và cuối cùng hãy can đảm, xé nát con tim mình ra mà trao cho người khác để máu trong cơ thể có thể thông thoáng, châu lưu mà không bị một bế tắc, ao tù nào tồn đọng bằng cách hy sinh vật chất, giờ giấc và chính bản thân khi tha nhân cần đến.

4.3. Dâng lên Chúa những quả tim

Thánh Benoit Joseph Labre là đấng thánh đi ăn xin và đã qua đời tại Rôma năm 1783, đã kể lại một câu chuyện như sau:

Ngày kia, khi đi thăm một người đau nặng, ngài dạy cho ông ta biết dâng của lễ gì cho đẹp lòng Chúa.

Ngài nói: Phải dâng cho Chúa ba quả tim:

- Quả thứ nhất bằng lửa, nghĩa là quả tim đầy tình yêu đối với Chúa.

- Quả tim thứ hai bằng thịt, nghĩa là một quả tim đầy tình yêu đối với tha nhân.

- Quả tim thứ ba bằng đồng, nghĩa là một quả tim mạnh mẽ để chống lại các đam mê, nhất là tình tư dục và lo hãm mình ép xác.

Hàng ngày hãy nhắc lại sự phó dâng ấy để luôn lúc nào cũng hướng về Chúa và cầu xin: "Lạy Trái Tim Cực Thánh Chúa Giêsu, xin ban cho con kính mến Trái Tim Chúa một ngày một hơn. Amen".

GIÁO DỤC NHÂN BẢN

TÂM QUAN TRỌNG CỦA GIÁO DỤC NHÂN BẢN

Lm Francois Nguyễn Văn Việt, GP Vĩnh Long

PHẦN II

ĐỨC TÍNH NHÂN BẢN

- Đức tính nhân bản là những đức tính tự nhiên, giúp người có giáo dục và rèn luyện đạt được mức trưởng thành nhân bản.
- Đức tính nhân bản Á đông, được trình bày ngắn gọn, dễ nhớ gồm 10 đức tính, trong 2 mối tương quan:
Với bản thân: Cần - Kiệm - Liêm - Chính – Dũng.
Với tha nhân: Nhân - Nghĩa - Lễ - Trí – Tín
Cách riêng về tứ đức: Công – Dung – Ngôn – Hạnh dành cho các bạn gái.
- Phần II này còn trình bày thêm việc huấn luyện Trưởng thành tình cảm, vấn đề tình bạn, tình yêu của tuổi trẻ và việc đối thoại ngày nay.

BÀI 1: CẦN

CHUYÊN CẦN – SIÊNG NĂNG – CHĂM CHỈ

Siêng năng chính là chiếc chìa khóa đầu tiên mở ra cánh cửa tương lai, là một trong những bí quyết thành công trong cuộc sống.

I. Ý NGHĨA

- Chuyên cần (diligence) là ham thích làm việc, làm cách mau mắn, vui tươi và kỹ lưỡng.

Một người chuyên cần là người siêng năng, chăm chỉ học hành, ham làm việc, làm đến hoàn tất.

- Chăm chỉ là chuyên tâm, chú ý vào một động tác, tập trung mọi hoạt động của tinh thần vào một công việc, một đối tượng bên trong hay bên ngoài bản thân.

Vd: Chăm chỉ học hành; Chăm chú cầu nguyện; Chú ý một người lạ; Chú ý đọc đúng giọng, hiểu lời đọc...



II. LAO ĐỘNG: Làm việc

1. Ý nghĩa

- **Lao động:** Chính là làm việc có ý thức, nhằm cải tạo thiên nhiên, tạo ra những sản phẩm vật chất hay tinh thần, góp phần đem hạnh phúc cho con người, xã hội.

- **Có 2 loại lao động:** Lao động chân tay và lao động trí óc. Cả 2 đều có giá trị ngang nhau, không thể khinh thường loại nào, vì cả 2 đều góp phần xây dựng cho cuộc sống văn hóa, tiến bộ khoa học của con người.

2. Giá trị của lao động

- **Giá trị tự nhiên** (Nhân bản): Làm việc nhằm mục đích để sinh tồn và văn hóa. "Tay làm hàm nhai", có làm mới có ăn! Từ cuộc sống ấm no, đầy đủ, con người muốn sống cao hơn, tốt hơn, nảy sinh ra lao động có nghệ thuật, khoa học, phát sinh các nền văn hóa, văn minh khác nhau.

- **Giá trị siêu nhiên:** Làm việc là định luật của cuộc sống. Thiên Chúa luôn làm việc (Quan phòng). Qua lao động, con người được mời gọi cộng tác với Thiên Chúa. Nhờ lao động, ta tiếp tục công trình sáng tạo của Chúa, làm cho thế giới nên hoàn thiện hơn

- **Giá trị cứu độ:** Ý thức qua lao động, ta góp phần cứu rỗi bản thân và thế giới: khi lao động, ta cầu nguyện, liên kết với Chúa, để việc ta làm được đồng hóa với sức mạnh sáng tạo của Chúa. Nhờ lao động, ta có khả năng tin tưởng, yêu mến nhiều hơn, phát triển tài năng (nén bạc) Chúa ban để sinh ích lợi cho nhiều người: "*Yêu thương là phục vụ*".

III. CHUYÊN CẦN và LƯỜI BIẾNG

- Người chuyên cần: Ham thích làm việc, không ngại mệt nhọc để chu toàn công việc được giao phó.

- Người lười biếng: Ham ở không, ngại nhận việc, sợ khó nhọc, sợ trách nhiệm.

- Người chuyên cần: Vui vẻ, mau mắn thi hành công việc, thiết tha với công tác.

- Người lười biếng: Ơ hờ, trễ nãi, lừng khừng, không tha thiết làm công tác.

- Người chuyên cần: Làm việc cẩn thận, kỹ lưỡng, làm việc đến nơi đến chốn.
- Người lười biếng: Làm cầu thả, lấy có lấy rồi, bỏ dở công việc.

IV. LUYỆN TẬP CHUYÊN CẦN

- **Về công việc:** Luyện tập làm việc cách chu đáo, từ việc nhỏ đến việc lớn. Khi làm thì quyết làm cho xong việc, không bỏ dở giữa chừng.

- **Về học hành:** Chăm chỉ học tập, chăm chú nghe giảng dạy, siêng năng làm bài tập. Học và làm cho xong bài được giao.

- **Về đạo đức:** Siêng năng thực hiện việc đạo đức quy định hàng ngày. Ghi nhớ câu tâm niệm: *"Hãy làm các việc tầm thường một cách phi thường"*.

V. LUYỆN TẬP CHĂM CHỈ

- **Lợi ích của chăm chỉ:** Khi nào ta chuyên tâm, chú ý, chăm chỉ vào một việc, ta mới thực sự tự do và vui vẻ hành động, vì nó xuất phát từ lòng ưa thích, từ những dự định sau khi đã suy nghĩ, chọn lựa và quyết tâm. Nhờ thế, ta dễ dàng đạt đến hoàn tất và thành công.

Nhờ tập được chăm chỉ, ta được sự vui tươi, nhờ đó, ta có thể giải quyết mọi rắc rối, biến suy nghĩ thành hành động.

- **Phương pháp luyện tập:** Giữ 2 điều:

- Bài trừ triệt để mọi tư tưởng tản mác về việc khác: Biết mình đang lo ra, chia trí, nên nỗ lực dẹp trừ ngay và dứt khoát.

- Quyết chăm chú vào việc đang làm: Tận tâm, tận lực lo việc hiện tại, như *'chỉ có giây phút hiện tại là quan trọng'*.

- Châm ngôn: **"Chăm chỉ làm một việc thôi và làm tận tình"**.

Kết: Làm việc là quy luật chung trong trời đất.

"Chim có cánh để bay, người có tay để làm". Có chuyên cần làm việc, thì các tài năng Chúa ban mới có cơ hội phát triển.

(Còn tiếp)



Mục lục

✠ Lá Thư Linh Hưởng	02
✠ Sống Lời Chúa	05
✠ Học Hỏi Linh Đạo	
◆ Tìm hiểu TC Dung Nhan Lòng Xót Thương (Bài 126)	13
✠ Tin tức & Sinh hoạt	
◆ Tin CDLCTX TGP Sài Gòn	17
◆ Tin HHLCTX GP Xuân Lộc	19
✠ Các bài Thường huấn dành cho giáo dân	21
✠ DIỄN ĐÀN:	
◆ Hành trình nên Thánh trong thân phận con người	31
◆ Tản mạn đôi dòng	37
◆ Tuổi già đáng kính trọng	40
◆ Tuổi già: Cái nhìn về thời gian và tuổi tác	44
◆ Có thật là có quý nhập và trừ quý?	50
◆ Tại sao Chúa không dùng người nổi tiếng	54
◆ Thánh Tâm và Lòng Thương Xót (tt và hết)	58
✠ GIÁO DỤC NHÂN BẢN: Phần 2	
◆ Bài 1: Căn	62